Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 762 — NGÀY THỨ NĂM 5 JUILLET 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hors de Hanoi chez les facteurs et dans les bureaux de poste	Hanoi même	Cochinchine et Cambodge	Haut-Laos et Protectorats	Bas-Laos et Possessions Françaises	Etranger	Numéro spécimen
Một năm.	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng và							
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng. .	0.56	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 040 de large.

1re page	Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
	Par contrat annuel
	Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
	Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
	Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái chủ-nghĩa đế-quốc của người Nhật-bản

Người Nhật-bản từ sau khi duy-tân tự-cường, trong khoảng hơn ba mươi năm nay, cái chủ-nghĩa đế-quốc tiến hành cực mau mà mưu-đồ cực lớn. Không kể những việc xâm-lược hiển-nhiên toàn thế-giới ai cũng biết như gồm nuốt Lưu-cầu, Đài-loan, chiếm lĩnh Cao-ly, nhương đoạt Mãn châu, Mông-cổ là cái chính-sách đế-quốc của Nhật-bản kinh-doanh hết sức từ xưa đến giờ, mà đến cả các tư-nhân Nhật-bản cũng thường lợi dụng cơ-hội mà thi cái thủ-đoạn xâm-lược ra các nước ngoài, như rắn ăn trước có một người võ-quan Nhật-bản giúp những nhà cách-mệnh Phần-lan (Finlande) mưu loạn ở nước Nga, sau lại lấy cái trợ lực kinh-tế khiêu động cuộc cách-mệnh ở nội-bộ nước Nga; lại một viên tư-cước Nhật-bản bí-mật cùng với một người thủ-lĩnh cách mệnh Nga định một cái điều ước riêng; mấy năm nay các đảng quân nhân trong nước Tàu dẫn ra cái kịch cướp vị tranh quyền, thường tàn thường sít, hết tấn nọ đến tấn kia, không tấn nào là khỏi có người Nhật-bản âm-mưu làm chủ-động; gần đây lại có cái hội toàn Á-tế-á liên-hợp phát-khởi tự người Nhật-bản vận-động khắp cả các dân-tộc Á-châu. Người Tây nói: Dân-tộc Nhật-bản là dân-tộc Nhật-nhĩ-man ở phương-đông. Thật thế, xét cái chủ-nghĩa đế-quốc của người Nhật-bản sở dĩ tiến hành mau mà mưu-đồ lớn đến như thế, là vì có hai cái nguyên-nhân sau này:

1° *Cái nguyên nhân thuộc về lịch sử.* — Cái nguyên-nhân này ở trong dân-tộc Nhật-bản có nằm mống đã lâu. Ta đọc trong bản sử thần-thoại của người Nhật-bản có mấy câu sắc ngữ, truyền là của đức Thiên tôn giáng lâm nước Nhật hạ chỉ hỏi bấy giờ, thì cũng đã đủ thấy cái tính khoa đại tự bùng của người Nhật-bản từ đời thượng cổ. Mấy câu sắc-ngữ rằng: cái nước «lúa đềm» này là một chỗ đất con cháu ta sau này có thể hưng vượng được; con cháu ta chạy tới cái nước này mà ở, vận hoàng-thống ta sẽ cùng với trời đất cùng thọ mãi cho đến vô cùng». Nghe mấy câu nói đó, cái khí-khái tự tôn tự đại của tổ tiên họ biết là nhường nào! Cái khí-khái ấy đã ăn sâu bám chặt vào trong cái căn-tính của một giống người hết đời nọ truyền đời kia, trong não-chất con cháu họ cũng hoàn toàn bị mấy câu thần-thoại trên kia chi-phối hết; họ không thèm kể trong thế-giới còn có giống nào hơn họ nữa; họ đối với các giống người khác, có kẻ nào thế lực không địch nổi họ thì họ liền tùng tàn ngược mà khu-trục ngay; họ tin rằng ba cái bảo-vật của Thiên-tôn ban cấp cho tổ tiên họ khi xưa, có một lưỡi gươm là cái thần-khí để trảm trừ giống khác vậy. Họ thử gươm trước nhất với hai giống khác láng-diềng họ là Cao-ly và Tàu. Cao-ly trước kia văn-hóa tuy có cao hơn Nhật-bản, nhưng vì tính thích hòa-bình, võ-dũng không bằng người Nhật-bản, nên thường bị người Nhật-bản khinh khi. Đến như nước Tàu thì không luận cái gì cũng là hơn người Nhật-bản cả, đất rộng hơn; người nhiều hơn, thánh-giáo văn-vật cũng hơn, thế mà người Nhật-bản cũng cả gan dám sinh cái giã-tâm xâm-lược. Nay trích lục cái thư của tướng-quân Nhật Phong-thần-tú-cát đáp vua Cao-ly, coi đó thì đủ thấy cái thái-độ người Nhật đối với Tàu và Cao-ly kiêu-hoạnh là thế nào vậy. Thư rằng: Phong-thần-tú-cát Nhật-bản cẩn phúc thư cùng quốc-vương Cao-ly. Các đảo trong nước chúng tôi phải một hồi tan nát loạn-lạc, mất cả kỷ-cương. Tú-cát này lấy làm phẫn-khích, đánh đông dẹp tây, trong vài năm mà bình định hơn sáu mươi đạo. Tú-cát này tuy là bỉ tiện, nhưng dương lúc còn ở trong thai, mẹ nằm mộng thấy mặt trời vào bụng; người chiêm mộng đoán nói: «Ánh sáng mặt trời trời đâu cũng thấu; người này lớn lên tất uy doanh lừng-lẫy trong tám cõi.» Ấy bởi lòng trời giáng sinh như vậy, nên từ lúc vào đời, làm gì nên nấy, đánh đâu được đấy. Nay trong nước tuy yên, dân giàu của đủ, sự thịnh-vượng chốn đế-kinh ta xưa, giờ chưa lúc nào vi được. Ôi! người ta ở đời sống không đầy trăm tuổi, chịu sao được uất-uất cứ ở mãi như thế này. Tôi muốn mượn đường quí quốc, trèo non vượt biển, vào thẳng đất Minh (tức là đất Tàu), khiến bốn trăm châu đất Tàu, qui hóa cả vào ta để thi vương-chính tới tức vạn năm về sau, đó là tố-chí của Tú-cát này. Phẩm các phiên bang ngoài bể nước nào nghịch-mệnh, ta đều quyết không tha, qui-quốc thông sứ phụng cống đầu tiên, Thiên-hoàng ta rất lấy làm khen ngợi; tới ngày quân ta vào đất Minh, nên đem quân lính hội tại quán-đinh, đi làm tiền-đạo.....»

Một bức thư đó bao nhiêu cái đặc-tính kiêu-căng bạo tợn, lăng-miệt dị-tộc như hoạt động cả trên hàng giấy. Ấy cái chủ-nghĩa đế-quốc của người Nhật-bản nguyên-nhân ở cái tập quán di truyền trong lịch sử như thế.

(*Còn nữa*) T.L

MỘT VIỆC PHÁT MINH CÓ ÍCH CHO NGHỀ Y-DƯỢC

Giáo-sư Vincent nước Pháp là nhà y-học trứ-danh đã có công phát minh được thuốc tiêm trừ bệnh sốt rét đau rượt trong hồi chiến tranh mới rồi, lại phát minh được một việc rất lạ về cái ảnh hưởng của mấy thứ muối trộn với chất nhờn đối với chất độc do vi-trùng phát-tiết ra. Trong các thứ ấy có một thứ gọi là palmitate de sodium có thể ngăn trừ được các chất độc do trùng sài mẫu văn, trùng bệnh hạch, trùng bệnh sốt đau rượt.

Chỉ dùng một lượng chất ấy có thể ngăn ngừa được sức mạnh một phần độc chất độc, nghĩa là một số chất độc nhiều gấp trăm nghìn độ, số thể làm cho người ta chết được. Nhưng chất độc chỉ bị đè đi thôi, chứ không trừ được hẳn, mỗi khi có dịp cái chất độc ấy lại hiện lên. Việc phát minh ấy rất quan-trọng, vì nhân việc ấy, sau này khoa-học lại tìm được nhiều sự mới lạ trong nghề tiêm thuốc, trị bệnh.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 4 Juillet 1926

Việc nước Pháp

Quốc trái nước Pháp một vạn tỷ

Trong cái nạn hỏa xa xảy ra trên đường bờ-xe Havre, có ba cái toa bị nát ra ra; và người bị thương đã chết, có tin đích xác rằng vì mưa gió nên các dấu hiệu bị nghĩa không báo được, mà xảy ra tai nạn.

Tòa nội các với nghị-viện

Báo *Journal* nói rằng ngày thứ ba này sau khi ông Caillaux trần-thuyết về cái tình thế tài-chính, thì ông sẽ xin nghị-viện bỏ phiếu tỏ lòng tín nhiệm. Ông sẽ đệ trình cái chương-trình tài chính, và xin nghị-viện ủy toàn quyền để thi-hành chương-trình ấy.

Bản tờ trình của hội đồng giám-định

Trong tờ trình của hội-đồng giám-định có nói nghị-viện nên ủy toàn-quyền cho tòa nội-các. Và số chi thu, thì nên thanh-g ẩm phi khoản để trả cho số chi-thu được quán-bình. Nay cần phải trả lấy sáu nghìn triệu đề chi về năm 1927; như vậy thì phải cải-lương, và thanh giảm các phương pháp bành chính, từng các thứ thuế gián-tiếp, phải sửa đổi lại mấy thứ thuế như thuế quan đi, thuế vận-tải, vân vân.

Về lương trái khoán thì phải giữ gìn cái tín-lực về các khoản của nhà nước đã cam-đoan; phải nên độ một quỹ riêng coi về quốc phòng trái-khoán, thiết cho các trái đoạn ấy được công-bằng hoàn nghênh luôn; phải nên giảm dần số tiền của nhà Pháp-quốc ngân-hàng cho nhà nước vay, phải nên cho ngân-khố phát-hành một số quốc phòng trái đơn đáng giá ba nghìn triệu.

Về việc hồi phục giá tiền franc, thì nay sẵn phải ưng chuẩn các giao-ước Washington, điều đình với nước Anh để ấn định cái số trái khoán; chớ nên đàng đến số tiền ngân của nhà Pháp-quốc ngân hàng, nhưng nên lợi dụng cái tín-lực về sự tồn kim ấy để phát hành các trái khoán dài hạn, và vay ở ngoại quốc lấy 200 triệu đô-la; nên bãi bỏ luật cấm đem tư-bản xuất cảng

Việc ở Maroc

Bên giao-thiệp nước Pháp với Tây-ban nha đã gần lập xong. Trong các khoản có một khoản nói về việc nên đổi lại đường cương-giới, khiến cho mấy châu thuộc về hai nước nay chỉ thuộc về một miền mà thôi và việc đóng quân ở miền Tây-ban-nha.

Abd E-Krim sẽ bị giam ở Canada, ar-car. Nay mai M. Primo de Rivera qua chơi Paris sẽ ký bản giao-ước ấy.

Việc ở Syrie

Ở khắp cả hạt Djebel-Druse, có nhiều người đến xin đổi hàng, phần là các người có tiếng về gia quyến Soltan Attrashe.

Việc ở nước Hoa-kỳ

Các nhà máy Hoa kỳ có nhận được nhiều giấy ở nước Anh gửi đến mua sắt tây.

Nhiều nhà băng nhận lời cho chính-phủ Ba lan vay tiền.

(*Indopacifi*).

LOÀI CÂY CŨNG CÓ THẦN-KINH

Xưa nay ta vẫn bảo rằng chỉ có loài động vật là có thần-kinh để cảm-giác mà thôi, thứ cây cỏ thì không có thần-kinh.

Mới đây, một nhà bác-học Ấn-độ, là Sir Jagadis Chandra Bose mới phát tan cái lý thuyết ấy. Trong thế, bác-sĩ khảo-cứu về cây trinh nữ, là cây hễ người ta đụng đến thì nó cụp lại, thì mà bộ thần-kinh ấy nhậy gấp mười bộ thần-kinh của loài người, và sức nhanh được 40 centimètres trong một giây đồng-hồ, nghĩa là so với bộ thần-kinh của rạn vật, thì sức nhanh vào độ trung-bình.

Bác-sĩ lại xét cái đường lối cần bộ thần-kinh ấy và tìm được cái cớ làm sao hoa quỳ quay về mặt trời. Bác-sĩ khảo-cứu về nhiều loài cây, và có thể được thứ máy rất nhậy để đo sức nhanh bộ thần-kinh các loài cây.

Cái công của bác-sĩ đối với khoa-học cũng to bằng cái công một nhà bác-sĩ Anh phát minh được cái cách lưu thông của máu trong thế kỷ thứ XVI.

Hai tháng trước đã, bác-sĩ đã đến Paris trần thuyết về công việc của mình tại nhà đại-học Sorbonne cho các nhà bác-học nước Pháp nghe.

Việc Trung-hoa

Ngày 2 Juillet

Trương, Ngô đã ra Bắc-kinh

Hai giờ chiều ngày 29 Trương-tác-Lâm đã tới Bắc-kinh ra đi. Trương bị lệnh bao nhiêu vệ đội đều rút ra khỏi Bắc-kinh hết. Còn đội quân vẫn đóng ở Bắc-kinh từ trước thì rút lên miền Tây bắc chịu quyền Ngô-bội-Phu chỉ huy để đánh Quốc dân-quân.

Sáng ngày hôm ấy Ngô-bội-Phu cũng từ Bắc-kinh lên miền Tây-bắc đốc chiến.

Thủy tai dữ dội ở Chiết-giang

Hai ngày 29 và ngày 30 Juin ở Chiết-giang đều mưa to lụt thường, về 5 hạt Hàng-châu, tổn hại non nghìn vạn đồng, hơn một nghìn người bị chết đuối, vì nước mưa đầy tràn khắp nơi như bể ao.

Cuộc chiến tranh ở miền Tây-bắc

Tại miền Tây-bắc vì sự hạt Sơn-tây liên quân và quốc-dân-quân vẫn đánh nhau. Hiện Ngô đã thương-nghị xong với Trương về quân sự, thì chắc Ngô sẽ hết sức đốc phá với quân Phùng. Vậy phen này hai bên sẽ quyết thắng phụ.

Mấy hôm nay hai bộ đã đánh nhau dữ dội ở Mật-vận. 55 quân lính hai bên đều chết hại rất nhiều.

(*Dịch báo Tàn*)

Ngày 5 Juillet 1926

Việc ở Quảng-châu

Thế-lực sở quan thuế cấm người làm sở ấy không được vào các hội thợ-thuyền, song hợp ấy cũng bị cưỡng vào hội. Từ hôm 1er Février, hợp đình công thường đứng ở ngoài phải bắt các nhân người làm sở quan thuế, đem về giam cầm, đánh đập và bắt nhịn đói. Có khi họ bị giam đến 10 ngày; sau ông ủy-viên quan thuế phải can thiệp về để xin cho họ được tha. Chánh-phủ Quảng-châu có hứa sẽ quan thuế bảo họ được làm sở quan thuế, nhưng ông ủy-viên sở quan thuế bắt làm giấy cam đoan bảo họ cho hợp ấy khỏi bị ngược đãi ở ngoài phố Quảng-châu, thì chánh phủ Quảng-châu không trả lời ra làm sao cả. Năm chục người Trung-hoa làm sở quan thuế sợ những đám ra ngoài đường, phải trốn trong sở quan thuế mà ăn ở đấy. Bọn phiến loạn ra công vận động cho thầy-thí trên các tàu sông đình công, nếu thầy-thí nghe họ đình công, thì giang-phụ phải đóng cửa, tàu bè không đi lại được nữa. Những người làm công ngoại quốc cố sức không nhờ đến người Trung-hoa giúp đỡ mình.

(*Indopacifi*).

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nhờ quí báo giải đáp giúp tôi việc sau này:

Nhân năm 1924 tôi có tậu được (đến mùi) 4 mẫu 1 sào ruộng tư điền của lý-trưởng và mấy người nữa ở làng L. L, đều có tôi, thì 2 bên là người cùng làng khác phủ huyện.

Vậy tờ thì làm bằng giấy có dán lý-trưởng thị thực, mà chưa trước bạ. Trong số người bán ruộng ấy, thì có một hạng lý-trưởng nhận lĩnh canh cả 4 mẫu 1 sào ruộng ấy của tôi. Cứ đến mùa gặt vụ tôi đến thu hoạch xong, lại giao tiền hoặc lên cho người lĩnh canh ấy đem nộp thuế, chứ không có chữ biên lai, đó là thói thường của dân hà nhà quê và anh này ruộng cứ tuần mà lĩnh của đến 3 vụ thuế nay, người lĩnh canh không chịu giao phải thuế cho vợ tôi, và lại nói rằng: «Cơ khi ông ấy về chơi thì lấy nhân tiện và là tôi đi làm ra, không hay ở nhà.

Nay tôi về, hỏi đến phải thuế không có, thì lấp tên làm đơn kiện lý-trưởng và tên lĩnh canh lên tòa lý-trưởng ở tòa án đệ nhị cấp, để lấu mà chưa thấy đòi gì. Vậy xin quí báo làm ơn chỉ bảo cho 3 điều kể sau đây:

1. Văn tự ấy có phải phạt về sự chưa trước bạ không?

2. Lý trưởng và người lĩnh canh có thể chối là tôi chưa nộp thuế không?

3. Nếu tòa án bắt tôi phải trả lại tiền tư nữa, thì tôi có thể không chịu được không?»

LỜI ĐÁP. — Văn tự ấy đáng lẽ nội trong hai tháng ông phải đem trước bạ ngay mới phải. Vậy nay có đem trước bạ thì phải trả tiền một thành đôi mà thôi, chứ không phải tội lỗi gì.

Tiền thuế ấy là thuế điền những năm đã qua, ở thì ông không phải nộp, chỉ có là người lĩnh canh đã nộp lý-trưởng, vậy lý-trưởng đã nộp vào kho bạc rồi, nếu không thì lý-trưởng thúc ông đã ấu chứ có lẽ nào lại để đến bây giờ mà chưa đòi thuế những năm trước. Thế rồi trở đi có nộp thuế thì giao thẳng cho lý-trưởng mà lấy biên lai về, chứ sao lại giao cho người lĩnh canh? vì nếu người này không nộp cho lý-trưởng thì ông phải trách nhiệm.

Phi-h-l...

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
g á bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là tí. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 25
nhì,	9 65
ba,	9 15
Thóc hạng nhất,	5 55
Bắp ngô	4 60

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Juillet 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 20 f. 75.

Thị giá quốc trái.

Ngày 29 Juin 1926

3 %	hoãn dân	514.00
3 ½ %	hoãn dân	»
4 %	vĩnh viễn 1917	434.00
4 %	» 1918	431.00
6 %	» 1920	601.50
5 %	hoãn dân 1920	68 f. 75
4	1925	921.00

Ngày 6 Juillet 1926

3 %	vĩnh viễn	47 f. 20
5 %	1915 1916	49 f. 85

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* khởi hành ở Hải-phòng đi Saigon qua Tourane, Qui nhơn ngày thứ năm 8 Juillet hồi 5 giờ sáng.

Tàu ấy tới Saigon thì tàu *Porthos* khởi hành. Chừng ngày 12 Juillet tàu Porthos tới Hanoi.

Thư tín ở Hanoi đem xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 8 juillet.

Ngày hội 14 Juillet tại Hanoi. — Cứ chương-trình ngày hội Dân-quốc kỷ-niệm Pháp bản báo đã đăng rồi, nay lại đăng tiếp theo chương-trình của nhà binh như sau này:

Ngày thứ ba 13 juillet hồi 18 giờ và ngày thứ tư 14 juillet hồi 5 giờ và 18 giờ tại đường đê bờ sông, về phía thứ tư sẽ phe bắn bờ, mỗi hồi đại-bác 21 cái, cứ mỗi phút là 2 phát.

Tối thứ ba 13 juillet nước đèn hợp tại đường Domic ở trước cửa tòa Đốc-lý, từ 20 giờ 30 p. tứ. Đúng 21 giờ khởi hành và theo đường sau này: Amiral Courbet (đứng tại trước dinh quan Thống sứ), Armand Fallières, Maréchal Galliéni (cùng tại trước dinh quan Thống sứ), Jean Laneyrolle, Bichat (đứng tại trước cửa nhà bài) phố Paul Bert, hàng Trống, hàng Gai, hàng Bạc, hàng Ngang, hàng Đường, Đồng-xuân, hàng Giấy, Maréchal Joffre.

Cuộc đốt đèn ngày hội 14 Juillet này — Hội tây năm nay, có 16 cờ cuộc đốt đèn tối 14 juillet là vui hơn cả, lại vườn hoa Paul-Bert tại quanh hồ Hoàn kiếm đều sẽ thắp đèn một cách rực-rỡ hơn mọi năm và nhất là tại đền Ngọc-sơn sẽ làm hình con rồng phun nước ra ánh sáng rất lạ, trông bằng đèn điện sáng chói lại tinh.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu tử Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các thể lệ vào trường Cao-đẳng. — Nghị-định ngày 14 septembre 1924 qui định các thể lệ tuyển học sinh và cấp học-bổng tại trường Cao-đẳng Hanoi nay sửa đổi lại như sau này:

Thêm đoạn: « 5° Sổ kê thứ tự các trường nào mà người học sinh muốn theo học »

Các thể lệ ở đoạn 3 và 4 thì đổi lại như sau này: từ nay cho đến vụ khai trường octobre 1926, nếu số học-sinh xin vào trường Thuốc, trường Thú-y, trường Công-chính, trường Sư-phạm, trường Canh nông, trường Thương-mại mà đối với số có thể lấy vào các trường ấy không đủ người có các văn bằng đã kể ở đoạn thứ nhất, thì những người Annam có bằng cao-đẳng tiểu học Pháp Việt (Brevet d'enseignement primaire supérieur franco-indigène) đi ra 20 tuổi cũng có thể được vào học, tùy theo cái số thứ tự của mình thi đỗ, cứ chiếu theo số còn dư bao nhiêu thì cho bấy nhiêu chứ không định hạn bao nhiêu phần trăm.

Kỳ thi ấy sẽ mở chung cho tất cả các thí sinh tình nguyện xin vào các trường kể trên ấy, trừ ra những trường nào đã có ngỏ-ý định đặt kỳ thi riêng thì không kể. Kỳ thi ấy chỉ có những bài viết và cứ mỗi năm vào trong tuần lễ thứ nhất, tháng tám này thì mở tại Hanoi, Saigon, Huế và Pnom-penh.

Các bài thi ấy sẽ lấy ở chương-trình học cao-đẳng tiểu-học Pháp Việt ra và có những bài này:

1° Một bài luận Pháp-văn (nhân với 4), hạn 3 giờ.

2° Một bài toán-học có một bài tính đố (nhân với 3), hạn 2 giờ.

3° Một bài cho thí-sinh tùy ý chọn ở trong các môn sau này: luân-lý, địa-dư, vật-lý-học, vạn-vật-học (nhân với 3), hạn 2 giờ.

Các đầu bài thi đều do quan Học-chính tổng-trưởng chọn lấy. Các hội-đồng coi thi sẽ do các quan Thống-đốc hay Thống-sứ cử, theo như tờ tư của quan thủ-hiến học-chính. Các bài thi đều giao cho một hội-đồng tại Hanoi chấm và do quan Học-chính tổng-trưởng cử.

Các bài thi vấn-đáp vào các trường Công-chính và Thương-mại đã dự [illegible] bài đi.

Điều thứ 6 đã thi nay đổi lại như sau này:

« Những người muốn được học-bổng thì phải có một tờ chứng chỉ do quan tỉnh cấp và có chữ quan cai-trị đầu tỉnh ký nhận sau khi đã kiểm-soát lại. Giấy chứng chỉ ấy phải khai về hạnh-kiểm, lòng trung-thành và tình thế bần-bách của người thí sinh và của gia-quyến mình. Những người đã có bằng tú-tài tây, bằng tiểu-học cao-đẳng tây (B. S) hay là bằng tú-tài bản-xứ thì được học-bổng, hoặc có phụ thêm khoản lương nữa, hoặc không, bao giờ cũng trước những người khác.

Các khoản học-bổng khác thì cấp theo cái số thứ tự đỗ vào các trường.

Điều thứ 7 đoạn thứ 3 nghị-định ngày 18 septembre 1924 thì nay sửa đổi lại như sau này:

« 2° Một tờ cam-đoan làm bằng tin-chỉ rằng kể từ ngày thi đỗ tốt-nghiệp, xin tòng sự ít ra là 10 năm với nhà-nước, hay công-sở nào cấp học bổng cho mình, bằng không thì phải hoàn lại số học-bổng và các khoản học-phí.

Chương thứ II sẽ đặt là: « Kỷ thác xá và kỷ luật chung ».

Điều thứ 14 do nghị-định ngày 18 février 1926 sửa đổi lại thì nay bổ khuyết như sau này:

« Các học-sinh ở ngoài cũng phải trông phạm như thế và theo các thể lệ ấy. »

Các thể-lệ nói ở điều thứ 7 đoạn thứ 2, nghị-định ngày 30 Mars 1925 về cách tuyển học-sinh vào trường Công-làm thì không đổi lại: Các học-sinh sẽ bằng tốt-nghiệp trường Canh-nông thực-hành thì phải ứng-thí một kỳ thi riêng. Việc cấp học-bổng cho hạng này thì phải cứ điểm số trung-bình của các hạng thí-sinh khác mà so sánh.

An-nam tạp-chí đã ra đời. — Bản quán vừa tiếp được số đầu tập *An-nam tạp chí* của ông Tản-Đà Nguyễn-khắc-Hiếu. Tạp-chí mới này, rộng khổ, mỗi số bán 2 hào, tòng niên 4 đồng, ông Tản-Đà Nguyễn khắc-Hiếu đứng làm chủ-nhiệm kiêm quản-lý.

Số thứ nhất mới ra, có 36 trang, ngoài những bài giới ở cùng quốc dân, có chia làm nhiều mục: Xã-thuyết — Xã hội chi gia đình thuyết — Tạng nghiệp chi bộ — Thương thức chi bộ — Văn-học chi bộ — Thời-sự cai bộ, phần nhiều là của ông Nguyễn-khắc-Hiếu làm cả.

Bản-báo có lời hoan nghênh bạn đồng nghiệp mới và chúc cho *An-nam tạp chí* được thịnh vượng lâu dài.

Cần người làm việc

Cần một người chắc-địa kỹ-sư Annam(géomètre indigène) thật thạo nghề, có chứng-chỉ tốt và một người giúp việc viên chắc-địa kỹ-sư (aide géomètre) mà cũng đã từng biết nghề ấy.

Hỏi tại M. le Directeur de la Société du Domaine de Kébao, Port-Wallut. 5.731

HỘI CHỢ HANOI

Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926

Các gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet. 3.053

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0$15
Tiền cước thường 0,05
Tiền cước Recommandé thêm. 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, Rue du Colon
HANOI
5701

Việc dân làng Ba-sẹn chống cự với quan trên. — Hồi 3 giờ chiều thứ hai vừa rồi, tòa Thượng-thẩm đã xét-xử vụ việc dân làng Ba-sẹn bên G'a-lâm chống cự với quan trên mà trong báo đã từng nói rõ sự trước. Nguyên là M. Simon Vittori là trái-địa kỹ sư cùng với các người tây từng về làng ấy đạc-đất, thì bị dân làng vây giữ ở đình, sau có linh sen-đầm G'a-lâm đến thì mới gỡ cho ra được. Hôm sau ông chánh-sẩm Klein và quan Dự-thẩm Hanoi sang xét việc ấy, thì cũng bị dân làng chống cự; nhưng vì ai nấy cứ giữ cái thái-độ yên lặng, nên mới không gây nên mọi sự lôi thôi nữa.

Sau bắt được hai mươi người, thì quan dự-thẩm và ông chánh Klein đều nhận được mật cả.

Các người chứng kiến về việc này là: MM. Klein, chánh sẩm, Simon Vittori ký-sư, Roy tại sở một thầm-Ngữ-ẩn-qui-Toàn trí-phủ Tiên-yên, vân vân.

Vì luật-sư bên bị xin hoãn lại một chủ-nhật để kiếm, vậy tòa cho hoãn lại đến tuần sau mới xử.

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo. 3001

Cuộc đấu-xảo mỹ nghệ. — Hội Khai-trí Tiến-đức suốt năm nay lại mở một cuộc đấu-xảo mỹ-nghệ kiểu An-nam. Ai là người thi-hoa, thợ khéo tự mình-tạo các đồ-đạc khéo, hay là các nhà có đồ cổ đẹp, bản-hội có lời mời dự cuộc đấu-xảo ấy.

Vậy ai muốn làm đồ-đạc gì dự-thi, thì nên khởi-công ngay cho kịp.

Phàm những đồ-đạc gì khéo thuộc về các hạng mỹ-nghệ An-nam mà có vẻ đặc sắc riêng thì bản-hội nhận cả, chỉ trừ các đồ đạc nào mà hội-đồng xét không có vẻ đặc sắc lạ, thì không cho dự-thi.

Còn những đồ đạc mà có kiểu đồ cổ, bản-hội cũng nhận, nhưng hãy riêng ra một khu các đồ chép cổ và có niêm-yết rõ ràng.

Xin nói trước rằng bản-hội quyết không tây-vị ai mà dung thường các đồ đạc hiếu không phải của người dự thi tự chế ra lại mạo nhận là của mình.

Bản-hội sẽ cử một hội-đồng xét thưởng, các hội-viên sẽ kén trong:

1° Các nhà mỹ-nghệ người Pháp và người Nam.

2° Các người Pháp và người Nam vì sự học-thức, lịch-duyệt hay địa-vị có thể giúp trong sự xét thưởng lắm.

Hội-đồng xét thưởng có quyền nhận hay loại các đồ đạc đem đấu-xảo để có một hội đồng riêng quản-trị việc ấy.

Xét cuộc đấu-xảo này có ảnh-hưởng rất lớn cho sự tiến-hóa mỹ-nghệ và việc lợi-lũi trong nước, vậy nên bất cứ ai có cái gì khéo-léo, hoặc làm tặng cũ hoặc theo lối kiểu cũng nên dự-thi cả.

Bản hội lại mong các nhà học kiểu lưu-tâm cổ sức phác họa các kiểu nhà, hoặc chung một tòa nhà, hoặc riêng từng lớp để mà đấu-xảo (về việc này sẽ có chương-trình riêng, sau này sẽ đăng).

Người ta thường nghĩ làm rằng trong mỹ-nghệ có tiền xảo, đại xảo. Bản-hội tưởng dẫu một cái đồ vật nhỏ mà khéo cũng có giá-trị về mỹ-nghệ lớn như một bức vẽ, như một tượng tô có tinh thần vậy.

Bản-hội lại mời cả các nhà truyền ảnh, các nhà làm phim đến dự-thi, nhưng ảnh và phim phải cho khéo cho đẹp, mà chuyên về khảo-cứu các việc An-nam.

Bản-hội có lời mời chung các đồng-bào, Nam Bắc Trung-kỳ lưu-tâm về cuộc đấu-xảo này cho được kết quả hoàn-toàn thì mỹ nghệ ta đỡ đã dần dần tươi tốt như hồi đồng riêng quản-trị việc ấy.

Xét cuộc đấu-xảo này có ảnh-hưởng rất lớn cho sự tiến-hóa mỹ-nghệ và việc lợi-lũi trong nước, vậy nên bất cứ ai có cái gì khéo-léo, hoặc làm tặng cũ hoặc theo lối kiểu cũng nên dự-thi cả.

Bản hội lại mong các nhà học kiểu lưu-tâm cổ sức phác họa các kiểu nhà, hoặc chung một tòa nhà, hoặc riêng từng lớp để mà đấu-xảo (về việc này sẽ có chương-trình riêng, sau này sẽ đăng).

Người ta thường nghĩ làm rằng trong mỹ-nghệ có tiền xảo, đại xảo. Bản-hội tưởng dẫu một cái đồ vật nhỏ mà khéo cũng có giá-trị về mỹ-nghệ lớn như một bức vẽ, như một tượng tô có tinh thần vậy.

Bản-hội lại mời cả các nhà truyền ảnh, các nhà làm phim đến dự-thi, nhưng ảnh và phim phải cho khéo cho đẹp, mà chuyên về khảo-cứu các việc An-nam.

Bản-hội có lời mời chung các đồng-bào, Nam Bắc Trung-kỳ lưu-tâm về cuộc đấu-xảo này cho được kết quả hoàn-toàn thì mỹ nghệ ta đỡ đã dần dần tươi tốt như hồi đồng riêng quản-trị việc ấy.

Xét cuộc đấu-xảo này có ảnh-hưởng rất lớn cho sự tiến-hóa mỹ-nghệ và việc lợi-lũi trong nước, vậy nên bất cứ ai có cái gì khéo-léo,

新書館

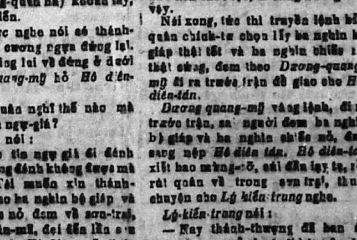
IN GẦN XONG RỒI !!!

PROBLÈMES
du Certificat d'Études primaires

Của ba ông Giáo PHẠM-VĂN-THỤ, NGUYỄN-THẾ-HỢI *và* LÊ-VĂN-NGỌC *cùng góp sức, dâu tri soạn nên rất công-phu, rất có giá-trị. Sách soạn theo một phương-pháp rất mới, chẳng thế nào các ông giáo và các thí-sinh cũng rất hoan-nghênh.*

Khác hẳn những sách xưa nay của người Pháp đã soạn.

L'EXCENTRIQUE
« TÍNH KỲ CỤC »



Đại Hài-kịch 6 đoạn rất vui
DOUGLAS FAIRBANKS đóng trò

Chiếu tại rạp CINÉMA PALACE Hanoi, từ thứ 7 đến thứ ba 13 Juillet 1926

TRUNG • BẮC • HỌC • HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước và có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

Tên Thượng-thẩm. — Phiên Trùng-trị tên án Thượng thẩm ngày thứ ba 6 juillet, tòa xét về cái nạn xảy ra ở mỏ than M. Bạch-thái-Bưởi, tại Quảng-yên, phải hai người thợ chết, tòa là việc mà phiên tòa trước đã hoãn lại.

Nguyên là ngày 4 Mars 1926, hồi 11 giờ, tại một cái hầm mỏ của M. Bạch-thái-Bưởi ở Quảng-yên, cho chạy một đoàn máy *moto-compresseur* thì máy nguỵ-i thợ thuyền bị ngạt, một người chết ngay tức khắc, còn một người nữa cách vài hôm sau thì chết.

Tòa án Hải-phòng phiên ngày 24 Avril 1926 kháp M. Jean Preskel là kỹ sư mỏ ấy phải 50 fr. tiền phạt án treo và phải chịu mọi khoản án-phí về tội ngộ sát, và M. Bạch-thái Bưởi là chủ mỏ ấy phải chịu trách-nhiệm.

Vì phiên tòa ngày 24 Juin trước, quan chưởng lý xin tăng tội lên, nên tòa hoãn đến phiên hôm qua mới xử, tòa ý việc nghị tội của tòa án Hải-phòng phiên ngày 24 Avril 1926, còn tiền phạt M. Jean Preskel thì tăng 50 fr lên làm 300 fr.

Người chánh sát. — M. Nguyễn-văn-Thực, được bổ lĩnh chánh sát, nhất bổng 125 đồng, và bổ đi Ga-lâm (Bắc-ninh).

M. Nguyễn-văn Quán, được bổ đội chánh-sát, nhất bổng 276 đồng và bổ đi Hà-đông, thay M. Phạm hữu-Vinh bị cách chức.

CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME

Từ ngày thứ sáu mồng 2 đến mồng 4 Juillet 1926

MỘT BƯỚC SAI LẦM

Bức Trung quốc xem rất cảm-động

(Xem một lần nữa)

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn

Bóng hình Trung-quốc!

Loge 0$80 1e classe 0$50
2e classe 0.40 3e classe 0.20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi. 3002

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh hột thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm. Giây nói 256

Nói nghiệm mồm-mũi, đàm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh tiêu, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ tư, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 9 giờ 30 chiều.

Từ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 11 giờ trưa, có hẹn ngày nào giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê 6-10 lích-sự 30$ một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km để thường thì 0 p. 15 một cây.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Ai-cập, Hué.

Ngoại khoa, bệ-sinh, chữa mắt có các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 2 đồng một lần

ĐỊA CHỈ LÂM-CHƯƠNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, 82, Cửa rẽ số 226

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanas ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

So 12

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Phan-nhân-mỹ nghe tin người con là *Phan-chiêu-tướng* bị *Hồ diên-tán* giết chết, trong lòng còn đang lo tính thì bỗng thấy *Đặng-tiến* vào báo rằng:

— Một trước có toán giặc ra đến đường ngũ-sơn, giết hại quan-quân rất nhiều, sao ông vẫn cứ cao gối nằm yên mà không lo nghĩ. Giặc nửa thành-thượng kéo đến thì không ta biết lấy gì mà chống lại thế nào?

Phan-nhân-mỹ nói:

— Hiện tôi còn đang nghĩ-ngợi mà chưa tìm được mưu-kế gì.

Đặng-tiến nói:

— Tôi xin đem quân lên bắt giặc sửa sẽ đành.

Phan-nhân-mỹ nói:

— Nếu tướng-quân chịu giặc sức, thì là một cái hạnh-phúc cho nước nhà.

Đặng-tiến thế thì mặt giáp lên ngựa, tiến ra trước trận mà quát to lên rằng:

— Bớ phản-phu kia, không biết mau mau giáp sắt đầu hàng, lại còn dám tự mình đến chịu chết!

Hồ diên-tán nói:

— Tiên-tướng này không dám sợ đâu gì nghịch-mình, chỉ muốn hết lòng trung-thành để báo đáp triều-đình. Nay tôi xin mượn ba nghìn bộ giáp và ba nghìn chiến rồi là một việc nhỏ nhặt, con-chỉ lấy tiếc mà giết ra cuộc binh-đao.

Đặng tiến nổi giận, múa đao nâng vào đánh *Hồ-diên-tán*. Hai bên giao-chiến đã mấy mươi hợp mà chưa phân thắng bại.

Hồ diên-tán giả cách thua, quay ngựa chạy về bản-trận. *Đặng-tiến* với vàng thúc ngựa đuổi theo, giơ cao ngọn đao, toan bổ vào đầu *Hồ-diên-tán*.

Hồ diên-tán nghiêng mình lảng tránh, rồi gai ngang ngọn giáo, làm cho *Đặng tiến* phải ngã ngựa. Quân lâu-la xúm lại bắt trói, *Hồ-diên-tán* truyền đem giải lên sơn-trại.

Cao hoài-đức ở trong quân *Tống*, nghe được tin ấy, giật mình kinh sợ mà rằng:

— Quái lạ! chỗ này làm gì có những tay hàng-võ như thế, ấu là ta phải ra trận xem sao!

Nói xong, thúc thì thúc ngựa ra trận, đề cùng *Hồ-diên-tán* giao-chiến. Hai bên giao-chiến hơn năm mươi hợp mà chưa phân thắng bại.

Viên kỵ-binh vào tâu với *Tống Thái-tổ*. *Tống Thái tổ* vội-vàng đem quân ra trận. Khi ra tới nơi, trông thấy hai viên bồ-tướng vẫn còn cùng nhau đánh đánh.

Tống Thái tổ sai *Dương-quang-mỹ* cưỡi ngựa tiến ra trước trận mà truyền dụ-chỉ rằng:

— Hai tướng-quân hãy khoan tay, có thánh-chỉ đến.

Cao hoài đức nghe nói có thánh-chỉ, mới dừng cương ngựa đứng lại. *Hồ diên-tán* cũng lui về đứng ở dưới cờ. *Dương-quang-mỹ* hỏ *Hồ diên-tán* rằng:

— Tướng-quân nghĩ thế nào mà dám ngăn-cản ngự-giá?

Hồ diên tán nói:

— Tôi nghe tin ngự giá đi đánh *Hà đông*, nhưng đánh không được mà rút quân về. Tôi muốn xin thánh-thượng ban cho ba nghìn bộ giáp và ba nghìn chiến nỏ, đem về sơn-trại, luyện tập quân-mã, đợi đến lần sau ngự giá đi đánh *Hà đông*, sẽ tình-nguyện xung làm tiên-phong, để phá vỡ toàn gốc mạnh ấy, thì là tôi được hả lòng, chứ không dám có ý gì khác vậy.

Dương-quang-mỹ nói:

— Nếu vậy thì tướng-quân hãy đợi một chút, để tôi tâu với thánh-thượng xem sao.

Dương-quang-mỹ quay vào trong quân, tâu với *Tống Thái tổ*. *Tống Thái-tổ* phán rằng:

— Ta đây đường-đường một vị thiên-tử ở trong Trung-quốc, phỏng có bọn giặc mà phải tiếc ba nghìn bộ giáp và ba nghìn chiến rồi ru! Nếu sau này hắn lập nên công-trạng thì dẫu trước lộc, ta cũng không tiếc vậy.

Nói xong, thúc thì truyền lệnh bảo quân chiêu-tư chọn lấy ba nghìn bộ giáp thật tốt và ba nghìn chiến nỏ thật cứng, đem theo *Dương-quang-mỹ* đi ra trước trận để giao cho *Hồ-diên-tán*.

Dương quang-mỹ vâng lệnh, đưa trước trận, sai người đem ba nghìn bộ giáp và ba nghìn chiến nỏ, đưa sang nộp *Hồ diên tán*. *Hồ diên-tán* xiết bao mừng-rỡ, cái đầu lạy tạ, rồi rút quân về trong sơn trại, thuật chuyện cho *Lý kiến-trung* nghe.

Lý-kiến-trung nói:

— Nay thánh-thượng đã ban áo giáp và cung nỏ cho ta thì ta nên trả lại các tướng bắt được hôm trước, và thân-hành sang ta tội.

Hồ diên tán nghĩ lấy làm phải, sai người mời *Dương-diên-hán* và *Đặng-tiến* vào trong trường để cùng nói chuyện.

Hồ diên tán nói:

— Vừa rồi chúng tôi chết sào-phạm đến cái hồ-uy của hai tướng-quân, dám xin hai tướng-quân tha lỗi.

Đặng-tiến nói:

— Bởi chúng tôi không hiểu rõ cái chí-ý của trang-sĩ mà đã đến nỗi bị bắt, thật có ông tôi lấy làm hổ-thẹn vô cùng, há-tất trang-sĩ còn phải xin lỗi.

Hồ-diên-tán truyền dọn rượu để khoản-đãi. *Lý-kiến trung* sai thả ba lấy hai mươi lạng vàng ra tạ ơn cho *Dương diên hán* mà bảo rằng:

— Chúng tôi chết sào-phạm đến cái hồ-uy của hai tướng quân, xin đừng lễ mọn này đã gọi là một chút tạ tội. Nhờ hai tướng-quân đưa chúng tôi đến trước ngự giá, khiến được ngẩn trông mặt rồng thì dẫu chết chẳng không đám quản-ngại vậy.

Đặng tiến nói:

— Nếu chúng tôi nhận lễ của sào trang-sĩ đây thì có mất mặt nào mà trông thấy thiên-tử.

Đặng-tiến và *Dương-diên hán* nhất-định chối-từ không nhận, rồi đưa *Lý-kiến-trung* và *Hồ diên tán* đến trước ngự-giá để tung hô vạn tuế.

Khi làm lễ triều kiến xong, *Đặng-tiến* tâu với *Tống Thái tổ*, thuật rõ lai-lịch của *Hồ diên-tán*, và nói để *Tống Thái-tổ* biết rằng *Lý-kiến-trung* và *Hồ diên-tán* hai người này đều muốn hết lòng trung-thành, để báo-đáp triều-đình, đám xin bệ hạ gia-phong cho.

Tống Thái-tổ nói:

— Các-mình của ta, không kém theo đây, nhưng ta thấy tạm phong cho *Lý-kiến-trung* làm *Bảo hoàng-quân đoàn-luyện-sứ*; còn *Hồ-diên-tán* làm *Giám-luyện phó-sứ*. Khi ta về đến *Biện-kinh* rồi, sẽ sai sứ đến triệu.

Lý-kiến trung và *Hồ diên-tán* lạy tạ, trở về sơn-trại.

HỒI THỨ V

Lại nói chuyện *Tống Thái-tổ* về đến *Biện-kinh*, nhân khi đi đường, cảm-mạo phong-hàn, phải dưỡng bệnh ở trong cung, mấy ngày không ra coi triều. Dần dần đến mùa đông tháng mười năm ấy, bệnh-thế càng thêm trầm-trọng.

Tống Thái-tổ thấn lòi đi-chúc cần kà thái-hậu khi trước, mới gọi người em là *Tấn-vương Quang-nghĩa* vào bên cạnh giường nằm, để trối-trăng những việc về mai-hậu.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Elles se combattaient, il les voyait se combattre. A mesure qu'il songeait, elles avaient grandi devant l'œil de son esprit ; elles avaient maintenant des statures colossales, et il lui semblait qu'il voyait lutter au dedans de lui-même, dans cet infini dont nous parlions tout à l'heure, au milieu des obscurités et des lueurs, une déesse et une géante.

Il était plein d'épouvante, mais il lui semblait que la bonne pensée l'emportait.

Il sentait qu'il touchait à l'autre moment décisif de sa conscience et de sa destinée ; que l'évêque avait marqué la première phase de sa vie nouvelle, et que ce Champmathieu en marquait la seconde. Après la grande crise, la grande épreuve.

Cependant la fièvre, un instant apaisée, lui revenait peu à peu. Mille pensées le traversaient, mais elles continuaient de le fortifier dans sa résolution.

Un moment il s'était dit : qu'il prenait peut-être la chose trop vivement, qu'après tout ce Champmathieu n'était pas intéressant, qu'en somme il avait volé.

Il se répondit : Si cet homme a en effet volé quelques pommes, c'est un mois de prison. Il y a loin de là aux galères. Et qui sait même ? a-t-il volé ? est-ce prouvé ? Le nom de Jean Valjean l'accable et semble dispenser de preuves. Les procureurs du roi n'agissent-ils pas habituellement ainsi ? On le croit voleur, parce qu'on le sait forçat.

Dans un autre instant, cette idée lui vint que, lorsqu'il se serait dénoncé, peut-être on considérerait l'héroïsme de son action, et sa vie honnête depuis sept ans, et ce qu'il avait fait pour le pays, et qu'on lui ferait grâce.

Mais cette supposition s'évanouit bien vite, et il sourit amèrement en songeant que le vol des quarante sous à Petit-Gervais le faisait récidiviste, que cette affaire reparaîtrait certainement, et, aux termes précis de la loi, le ferait passible des travaux forcés à perpétuité.

Il se détourna de toute illusion, se détacha de plus en plus de la terre et chercha la consolation et la force ailleurs. Il se dit qu'il fallait faire son devoir ; que peut-être même ne serait-il pas plus malheureux après avoir fait son devoir qu'après l'avoir éludé ; que s'il *laissait faire*, s'il restait à Montreuil sur mer, sa considération, sa bonne renommée, ses bonnes œuvres, la déférence, la vénération, sa charité, sa richesse, sa popularité, sa vertu, seraient assaisonnées d'un crime ; et quel goût auraient toutes ces choses saintes liées à cette chose hideuse ! tandis que s'il accomplissait son sacrifice, au bagne, au poteau, au carcan, au bonnet vert, au travail sans relâche, à la honte sans pitié, il se mêlerait une idée céleste !

Enfin il se dit qu'il y avait nécessité, que sa destinée était ainsi faite, qu'il n'était pas maître de déranger les arrangements d'en haut, que dans tous les cas il fallait choisir : ou la vertu au dehors et l'abomination au dedans, ou la sainteté au dedans et l'infamie au dehors.

A remuer tant d'idées lugubres, son courage ne défaillit pas, mais son cerveau se fatiguait. Il commençait à penser malgré lui à d'autres choses, à des choses indifférentes.

Ses artères battaient violemment dans ses tempes. Il allait et venait toujours. Minuit sonna d'abord à la paroisse, puis à la maison de ville. Il compta les douze coups aux deux horloges, et il compara le son des deux cloches. Il se rappela à cette occasion que quelques jours auparavant il avait vu chez un marchand de ferrailles une vieille cloche à vendre sur laquelle ce nom était écrit : *Antoine Albin de Romainville.*

Il avait froid. Il alluma un pen de feu. Il ne songea pas à fermer la fenêtre.

Cependant il était retombé dans sa stupeur. Il lui fallait faire un assez grand effort pour se rappeler à quoi il songeait avant que minuit sonnât. Il y parvint enfin.

— Ah ! oui, se dit-il, j'avais pris la résolution de me dénoncer.

Et puis tout à coup il pensa à la Fantine.

— Tiens ! dit-il, et cette pauvre femme !

Ici une crise nouvelle se déclara.

A suivre

Những kẻ khốn-nạn

Là một tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

MƯỜI-TÂN-THỊ dịch

(Tiếp theo)

Hai cái ý-tưởng ấy tương-tranh tương-phản, ông nhìn thấy nó xô-xát nhau. Ông càng nghĩ thì cái mất của tri-khôn ông càng thấy nó lớn ; đến bây-giờ thì nó vươn lên rất là dài rộng ; tự-hồ nghe trong mình thấy có một cuộc tranh-cạnh, ở giữa một khoảng vô-cùng vô-tận mà ta đã tả ra rồi, vừa có bóng-tối mà lại vừa có ánh-sáng, một bên thì vị nữ-thần nào với một bên thì một vị dân-bà nữa to-lớn quái-lạ.

Trong cơn ấy ông tuy rằng hoảng-hốt, nhưng cũng biết chọn lấy ý-tưởng hay mà theo.

Hình như ông gặp cái cơ-hội này là ông đã đến cái thời-kì thứ hai trong cái cuộc thời-vận thay-đổi của ông đây. Gặp ông giám-mục là vào cái thời-kì thứ nhất, nay gặp cái chuyện tên *Champmathieu* là vào một tiết khác. Qua cái cuộc đại nguy-hách rồi, bây-giờ đến đại hoạn-nạn.

Cơn nóng bừng-bừng, dịu đi được một lát, dần-dần lại nổi kể hàng nghìn tư-tưởng nó đi qua tri-khôn, bỗ nghĩ cầu này lại ra cầu khác, nhưng từ đó bao nhiêu tư-tưởng cũng vẫn khiến cho lòng ông khuynh-hướng hẳn về cái sự đã quyết-đoán.

Đã có một lúc ông bụng bảo dạ : — Có dễ ta quyết hơi vội. Gã *Champmathieu* này xét ra cũng chẳng hay-hớm gì, bởi vì nó cũng đi ăn-trộm của người-ta tối.

Nhưng ông lại tự đáp : — Người này dẫu có gian-tham lấy trộm mấy quả táo, ăn phạt chẳng qua chỉ đến giam một tháng là cùng. Từ một tháng phạt giam cho đến khỗ sai chung-thân, xa nhau bé nhẹ. Mà nào ai đã biết ? Chắc đâu tên ấy đã ăn-trộm táo ? Lấy gì làm bằng ? Sỡ-dĩ quan buộc tội cho tên ấy, hình như không cần phải tang-chứng gì nữa, là bởi ai cũng yên trí tên nó là *Jean Valjean*. Xưa nay còn lạ gì cái cách phán-đoán cẩu-thả của các quan tòa. Họ cho nó là thằng ăn-trộm, bởi vì họ tưởng nó đã đi đày về.

Có lúc khác ông lại nghĩ phen nay ta dẫu có tự-tố tự-giác chăng nữa, quan tòa ắt hẳn cũng lượng xét đến cái hào-khí của ta, trong bấy năm trời, tu-tỉnh được như thế, đến cái công-đức cứu ta, ích cho cả một xứ, thì có lẽ các ngài cũng tha không buộc tội.

Nhưng cái câu tàn hão để vỗ-vẽ lương-tâm đó, chỉ phảng-phất trong giây lâu, rồi lại nhãng ngay đi mất. Ông mỉm cười một cách chua-chát mà sực nhớ đến cái việc ăn-cướp dọc-đường lấy bốn-mươi xu của thằng bé *Petit-Gervais*, việc ấy chính là một việc tái-phạm, cứ trong luật-pháp rành-rành, đã lên đến tòa tất là quan phải hỏi đến, mà hỏi đến tất là khỗ-sai chung-thân cho ta vậy.

Ông bèn hất bỏ những ảo-tưởng đó đi, đành là dần-dần đã sạch trần-duyên, cố nâng tâm-trí lên chỗ nào xa hẳn ba-giới này, hoa chăng mới tìm được cái cớ an-lòng và cái sức-mạnh cho lương-tâm mà quyết đường xử-thế. Ông quyết làm cho bết nghĩa-vụ ; ông nghĩ có dễ khi làm trọn nghĩa-vụ rồi, ta cũng không khỏ hơn rằng ta khéo lẫn mặt mà trốn-lánh nghĩa-vụ. Vì bằng ta cứ để vạy cho cuộc-thế xoay-vần, ta cứ ở yên chỗ *Montreuil-sur-mer* này, thì dẫu ta đi đến đâu được thế-nhân trọng-vọng, được thế-nhân ngợi-khen, nhưng bao nhiêu danh-vọng đó, bao nhiêu công-đức đó, tiền-của, thanh-giá, đạo-đức của ta ắt là sẽ pha mùi ô-nhục, pha mùi tàn-ác ; bao nhiêu những sự hay, sự đẹp kia, mà lại có dính cái xấu-xa nọ, thì phỏng còn hay gì đẹp gì ? Chứ nếu mà ta cam tâm chịu thiệt, thì dẫu phải ở chốn lao-hình, dẫu phải bêu lên cột, dẫu phải gông-cùm, dẫu đầu phải đội mũ xanh, dẫu phải suốt ngày làm cỗ, dẫu phải trăm chiều cực-nhục, nhưng trong bấy-nhiêu thứ khỗ, đều có pha một ý-tưởng rất cao-thượng !

Thôi thì cái thế phải như vậy, cái số-kiếp ta đã tiền-định ra như vậy, trời cao đã xếp-đặt ra như thế, ta không có quyền làm cho sai-lạc tiền-định đi. Và hai đường thế nào ta cũng phải chọn lấy một : Bên thì bề ngoài đạo-đức mà bề trong không ra gì ; bên thì bề trong thanh-tĩnh mà bề ngoài ô-uế.

Ông chọn-bới trong một đống những tư-tưởng thiều-não như thế, thì dẫu cái can-đảm vẫn vững-bền, nhưng cái óc hơi thấy mệt-nhọc. Cho nên ông vô-tình mà nghĩ lảng sang những việc khác, những sự đâu-đâu không có quan-hệ gì cả.

Hai bên thái-dương thì như búa bổ. Ông vẫn cứ đi bách bộ. Mười hai giờ đêm đánh chuông ở nhà thờ xứ, rồi lại đánh chuông ở nhà xã-trưởng. Ông đếm từng tiếng chuông mà so-sánh tiếng chuông đồng-hồ này với tiếng chuông đồng-hồ kia. Nhân dịp ấy ông sực nhớ rằng vài ba hôm về trước, ông có thấy ở trong một cửa hàng bán sắt cũ, một cái chuông của người ta gửi bán, trên có đề tên : *Antoine Albin de Romainville.*

Ông chợt thấy lạnh, ông bèn ra nhóm lửa trong lò-sưởi. Nhưng vẫn quên không đóng cửa-sổ lại.

Qua một lát, ông lại ngẫn người ra. Phải nghĩ mãi mới nhớ ra lúc trước khi đồng-hồ đánh mười hai tiếng thì ông nghĩ-ngợi những gì. Khi ông nhớ ra rồi, ông mới nói một mình rằng :

— A phải, lúc nãy ta đã quyết-định đem mình đi nộp quan mà tự-tố.

Rồi ông lại sực nghĩ đến nàng *Fantine*.

— Ờ nhỉ ! thế còn người dân-bà tội-nghiệp này thì rồi ra làm sao ?

Giờ lại nổi một cơn bời-bời khác.

(Còn nữa)

Những hơi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước,*
— II	203 —	0 45	*mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 20
— III và IV	169 —	0 35	*Cả bốn quyển gửi làm một*
— V và VI	193 —	0 45	*gói* 0 60

Tự do diễn đàn

Nói chuyện

Nói chuyện cũng là cái tài thuộc về mỹ thuật. Ai cũng tưởng mình là có cái biệt-tài đó, song kỳ thật là người có vậy. Những kẻ hẹp mình là có biệt-tài về khoa ngôn-ngữ, vị-tất đã là thực có mà hầu hết là nói dông-dài, chẳng qua mình lại dối mình mà vẫn không biết. — Nói chuyện mà dông-dài về chuyện, không đầu, thì nào có khác gì cầm cây đàn gảy mà chính mình không biết hỏi đàn. Không thuộc cung điệu không ?— Câu chuyện mà sa-đi mất vui cũng chỉ vì bàng-quan bất-nhuận. Đáng chán thay, buồn thay. cách nói chuyện như thế ! Mà họ vẫn tự dẫn câu chuyện của họ là vui tai thú vị, có hiểu đâu chuyện họ nói, tai họ lại nghe, khiến cho thính-giả phải rờm tai nhức óc, chỉ muốn họ ngậm lại im tiếng ngay đi mà thôi.

Nói chuyện mà cho có chuyện tài cốt nhất là phải biết nghe. Như thế tưởng rất dễ mà thật là khó rất khó. Người ta bất cứ hạng nào, cũng có lúc cần phải giải bày tâm sự, mở-tả ý-kiến song chỉ nên nói những điều mình nghĩ và nghĩ những điều mình nói. Đoạn, nên để người ta nói, còn mình chỉ nên lắng tai mà nghe.

Xem ngay các cậu học-sinh ở các học-đường, nhiều khi lắng tai cơ hồ như chẳng nghe lời thầy giảng-dạy làm, mà rất cục thầy nỗ mồm thầy, chẳng khác gì nước đổ lá khoai, vì các cậu tuy lắng tai, nhưng nào có để ý đến. Vậy ta có thể bảo lắng tai nghe cũng chưa là biết nghe ; phải đem hết tinh-thần trí-ý mà lĩnh-hội những lời biện-thuyết của nhà diễn-giả, mới mong phân biệt được, chỗ dở, chỗ hay. Và nghe nói chuyện mà không chịu để ý nghe cho thông câu chuyện, thì chuyện ấy có khi ngoài-ngoáo mà biến thành ra nhiều phương-diện khác nhau. Tuổng hoặc trong khi trò chuyện cùng nhau, người nào theo ý riêng người nấy thì cũng tựa như hai người mỗi người đi một bàn mặt cái tường dài vô hạn, đi dẫu cùng hợi kiệt nữa mà vẫn không bao giờ gặp nhau. — Kết cục đến khi chuyện vãn, ngoại giả những điều mình nói, không còn biết mô-tê hay dở là gì, thậm là vô bổ. Lại cũng có khi ngồi nói chuyện, chỉ vì ông nói ông, bà nói bà, mỗi người chuyện thành buồn ngủ rũ ngật. Có nhiều kẻ ngồi nói chuyện với nhau, không ra nói về vấn đề gì, chỉ thoảng qua rồi lại lẳng ra chuyện khác, đương nói chuyện nọ xọ ra chuyện kia, trăm nghìn câu đều là chuyện bàng quơ. Mất thời-giờ mà chẳng qua nói cho thích khẩu. Khác nào người làm ruộng, cày ruộng này một luống ruộng kia vài luống, cứ như thế mãi, chỉ mất ngày, mất buổi, mà nào có ăn thua gì. Vậy trong khi ngồi nói chuyện ta chớ nên như thế.

Nếu nói chuyện về việc gì nên phải lưu ý vào câu chuyện ấy mà bàn cho kỳ xác-đáng thì câu chuyện mới mặn mà thú lợi.

Nói chuyện mà biết hỏi lại cũng là cái yếu thuật trong khoa ngôn-ngữ vậy. song không phải ta bảo nên cứ tìm tòi-mách đến những điều bí-mật của người ta đâu. Hỏi đây chẳng qua là cách tự-nhiên, cao-thượng cho những điều mình muốn biết, để thêm mở mang kiến-văn của mình. Kia, nào người lớn cho chí trẻ con, nào già, nào trẻ, ta ở với họ, ta làm việc với họ, ta sống đi với họ, mà biết bao nhiêu điều họ biết, ta không biết. Người ta ai cũng có khôn khéo từng trải của người ấy, vậy nên gợi ra cho họ nói, nếu mình biết lợi dụng một cách khôn khéo thì mình học được biết bao là điều hay, vì trí-thức mở mang, kiến văn rộng-rãi là nhờ ở khoa nói chuyện hơn là nhờ cách đọc sách vậy.

Giáo-học : Hạ-Huyền

Luyện tập quốc-văn

Thư thăm bạn

Hiền hữu tâm chiếu,

Tiếp thư hiền hữu, ngu đệ cảm kích vô cùng, tiện gió chuyển mây, mấy lời thăm gửi, kính chúc hiền hữu vạn sự an vui, sau đa tạ hiền hữu có lời thăm đệ.

Thưa hiền hữu, từ ngày anh em xa cách, xuân thu thay đổi, kể đã đầy niên, đệ vẫn ao ước lại được sum vầy hiền hữu cùng gẫy khúc đàn dương xuân thêu nọ, thì chẳng vui làm sao. ngặt vì công việc bề bộn, nên kẻ bắc người nam, tỉ khi gặp gỡ. Hãi trường lại những ngày xum họp đầm ấm xưa kia, thì ngậm ngùi trăm mối bàn bàng, hầu thơ ngu ngắn như tình như say, đều mặt bề đầu non, nhưng tình thắm vẫn theo trí hỷ.

Bodi trông non nước một màu,
Lòng đây lòng đấy ai sầu hơn ai.

Hiền hữu ơi, cũng vì hai chữ công danh mà anh em ta khôn quản dặm non mặt bể, đem tấm thân bẩy thước ra gánh vác việc đời, những mong gọi chút mấy may đền ơn tri quốc đương gặp buổi gian nan. may mà trời kia còn thương đến giống Việt Nam, anh em Hồng-Lạc sớm nhẹ gót lội chốn vũ đài, mà mở mày mặt với non sông ? Vận nước thịnh suy, cũng ở ban thanh niên nhiều ít, vậy nước Nam ta sau này hay dở cũng ở bạn chúng ta, nay chúng ta đương ở cái tuổi thanh niên, há chẳng nên lo tu thân sửa đức hòng mai sau báo hiệu với nước non nhà hay sao !

Trong thư hiền hữu có hỏi ý kiến đệ về cách hành động của bạn thanh niên phải thế nào cho hợp thời thế, trước là có ích cho mình, sau cho nhà, cho nước ?

Thưa hiền hữu, vấn đề đó là một vấn-đề tối quan trọng, khó giải quyết cho xác đáng, nhất là ở nước ta bây giờ, hai cái văn minh Âu Á đương giao thông như đôi dòng nước đổ lộn nhào làm một, chưa phân hẳn bạch ! Ta nên lấy cái hay làm kim ? Ôi ! Nếu đệ là tay văn hào sự-phách thì hết tập giấy ấy cho đến tập giấy khác, cũng chưa chắc tuận bàn đã đích xác, huống chi đệ lại không phải bạn làng văn thì nói sao cho phải ! Nhưng hiền hữu đã hỏi đến thì đệ cũng chẳng quản lời thô trí thiển gọi là bộc bạch vài lời, xin hiền hữu phê chính lại cho.

Cổ nhân có câu « Người ta muốn trí được thiên hạ tại trước hết phải tu thân » nay bạn thanh niên ta tưởng nên lấy lời đó làm kim chỉ nam mà theo, có lẽ cũng không đến nỗi sai đường lạc nẻo ! Người đời ốt có đức hay, nết tốt, nếu đức đã hay nết đã tốt thì lo gì sự nghiệp chẳng vang lừng bốn bể. Kia những đấng thánh nhân quân tử đời xưa, làm nên những sự nghiệp nhân, há chẳng phải các bậc tài cao đức sáng hay sao ? Nếu ta không biết tự xét, chỉ bọ động xăng, nay tính công mai bất khóa, thì chẳng đi không tính cho mình lại hại đến nhà đến nước ! Chi bằng ta cứ bình tĩnh ra công học tập, cho thực hay thực giỏi, trí thức mở mang, trình độ tấn tới, trong nước đã nhân tài, đã công nghệ, thì lo gì ta chẳng có ngày rạng vẻ với núi sông.

Than ôi ! ở đời đức chẳng sẵn, sự nghiệp không lo thì sống chẳng là giá áo túi cơm mà chết cũng mai một cùng cỏ cây mường thôi !

Mấy lời thô thiển, đánh trống qua cửa nhà sấm, ngõ trông lượng cả bao dong, còn như hiền hữu nghiệm trích để là người đã sẵn đa cảm và khuyến đi sớm sớm lại nết đó !

Than ôi ! Đa cảm đa sầu tổn thiều niên, nhưng hữu hiền ơi,

Rằng quen mất nết đi rồi
Tả vui ấn cũng tính giời biết sao !
Lời vàng nàng tỉnh ý cao,
Bọa đầu đến bước tới chốt nào được chân-!

Ngu đệ hãm mình đã sắt có mấu nhu vậy chỉ hễ gặp cảnh sầu thì sinh cảm, cho nên về buồn thường hay hiện ở câu văn giọng nói ! Nhưng hiền hữu ơi ; người ta ở đời sầu cảm khác nhau, có người sầu vì cảnh khổ, thấy gian-tiêu đã thảm chẳng nhẫn, thấy thu qua đông tới cũng cảm, sầu vì mưa thì đã không có ích cho nhà cho nước lại hại cho mình, thì sầu mà chi cảm mà chi ; có người thấy cuộc đời phải buổi deo neo, thương nhân loại trong vòng khiến khổ, mà sầu mà cảm ; mà làm nên những việc phi thường. sầu như thế, cũng nên sầu nên cảm.

Cụ Nguyễn Du có phải là người đa sầu đa cảm chăng ? Thưa rằng phải. Cụ thấy cuộc đời biến cải, phong hóa suy đồi, thường người đời chìm đắm trong bể khổ mà sinh ra sầu ra cảm, có sầu có cảm nên mới có câu vẫn cảm tả :

« Trải qua một cuộc bể dâu, [lòng
Những điều trông thấy mà đau đớn

Cho hay, càng các bậc đại tư-tưởng, đại triết học, đại văn-hào, thì mỗi sầu lại càng bao là mênh mác, không bờ không bến, mộng mênh như bể Đại tây-dương vậy !

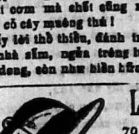
Cuối thư hiền hữu có bàn về cách làm văn và muốn bảo đệ phê chính lại mấy cuốn tiểu thuyết mà hiền hữu mới soạn xong. Bề dẫu dám điểm nhận việc đó ! Hễ phận trí thiển tài hèn, học hành kém sút. lẽ đâu múa dìu qua mắt thợ. Bộ thiền ngữ, nghề làm văn rất khó, lao tâm khổ tứ mới nên câu văn, tỏa bao nhiêu giấy, hại bao nhiêu mực, cầm cảm cái cái hết ngày lẫy sang tháng khác mới soạn thành một cuốn tiểu thuyết đó, may ra công chúng hoan nghênh thì sẽ phận cũng hay hay, mà tác giả cũng được vẻ vang là một nhà văn sĩ, chẳng may ra người đời không cảm-ông, thì sẽ phận cuốn tiểu thuyết đó hà chẳng đáng thương lắm ru, mà tác-giả lại là đồ chơi trò cười của công chúng. Than ôi ! làm được một nhà văn sĩ chẳng vất vả lắm thay, mà chẳng may ra lại chẳng đáng thương lắm thay !

Nhưng nhưng mà văn nói lại nên chi làm văn, tai lo gì sẽ chẳng trở nên một nhà văn sĩ có tư tưởng, có thị nàng và các văn thơ của hiền hữu, chẳng công chúng cũng sẽ như đệ mà hoan nghênh, hà tất hiền hữu phải quá khiêm làm vậy.

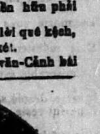
Vâng ý giải bày, mấy lời quê kệch, cái xin lượng trên thứ xét.

Quảng-hà Nguyễn-văn-Cảnh bái

LAN-PHƯƠNG
79, Hàng Đào, Hanoi



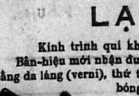
Bàn-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đã các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.



Khăn 7 nếp không kể chữ nhăn
Nhiều tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$80 - 0$60
Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rịp.



NGUYỄN-TIẾN HÂN
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses, Hanoi
Hạ giá. — Giá giầy của bản-hiệu tính theo nguyên-x 6 hạ 5 /.



CASQUES en LIÈGE
3$,2$50 ET 1$80

Mũ làm, mũ đẹp, mũ viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua !!

Có bán cả rút, hồ cao-su và liège để làm mũ.



NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên près Gare Hanoi
KHĂN XẾP
2$70, 1$50 à 2$30

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẠP DỊCH PHẨM VẬN

Souvent sur la montagne, à l'ombre d'un bois,
Assis sur un tertre de mousse,
Je regarde, sans rien faire et sans penser à rien,
Les nuages couleur de rose
Qui passent dans le ciel bleu
Comme un troupeau de cygnes.

Quelquefois, à ma droite, au penchant du coteau,
Un vieux pâtre, courbé sur son bâton noueux,
Regarde comme moi les nuages dans l'air,
Et, tandis que ses chèvres cherchent leur pâture,
Il se laisse entraîner à rêver comme un enfant.

Mais moi, je suis jeune, et lui déjà vieux.
Souvent, dans ma jeunesse,
Je me suis étendu sur la pente d'un coteau,
Et, comme aujourd'hui, j'ai regardé les nuages
Qui ressemblaient à des troupeaux de cygnes.

Où sont-ils, ces beaux jours de ma jeunesse,
Où sont-ils, ces nuages de pourpre et d'or,
Où sont-ils, ces troupeaux de cygnes,
Où sont-ils, ces rêves d'enfant,
Où sont-ils, ces rêves d'enfant,
Où sont-ils, ces rêves d'enfant?

Alfred de Musset.

La chaumière incendiée par la foudre

Lorsque le laboureur, regagnant sa chaumière,
Trouve, le soir, son champ rasé par le tonnerre,
Il croit d'abord qu'un rêve a fasciné ses yeux,
Et, doutant de lui-même, interroge les cieux.
Partout la nuit est sombre et la terre enflammée.
Il cherche autour de lui la place accoutumée
Où sa femme l'attend sur le seuil ensoleillé.
Il voit un peu de cendre au milieu du désert,
Ses enfants demi-nus sortent de la bruyère,
Et viennent lui conter comme leur pauvre mère,
Est morte sous le chaume avec des cris affreux.
Mais maintenant, au loin, tout est silencieux.
Le misérable écoute et comprend sa ruine.
Il serre, désolé, ses fils sur la poitrine;
Il ne lui reste plus, s'il ne tend pas la main
Que la faim pour le soir et la mort pour demain.
Pas un sanglot ne sort de sa gorge oppressée
Muet et chancelant, sans force et sans pensée,
Il s'asseoit à l'écart, les yeux sur l'horizon,
Et regardant s'enfuir sa moisson consumée
Dans les noirs tourbillons de l'épaisse fumée,
L'ivresse du malheur emporte sa raison,

Alfred de Musset.

Nhà sét đánh

Bác nông hết buổi thì về,
Mới hay khổ nỗi nhường kia nỗi nhà.

Một cơn sấm sét phũ-phàng,
Thảm thêm đồng ruộng tan hoang mất rồi!

Tưởng mình mơ mộng chưa chồi,
Nước mắt lên toan hỏi giời xem sao.

Bất giấy đẹm tối trời cao,
Mặt mà khói lẫn bão hao dạ người.

Vết xưa trơ lớp bóng người vắng tanh!
Thấy con chui rúc thương tình,

Lau-nhau nhoe-nhóe quanh mình thở than.

Hỏi mẹ chết, nỗi nhà tan,
Thân kia chôn dưới tro tàn lấy sao!

Tai nghe ruột xót như dao,
Quanh mình vắng vẻ tinh sao cho trọn.

Giơ tay ôm lấy đàn con,
Ôm con vào ngực, bồn chồn tâm can.

Bất mình gặp cảnh tiêu tan,
Sớm chiều cũng đến bát đàn bị mọi

Kể tình ngơ ngẩn ngẩn ngơ,
Tìm nơi hiu quạnh thần thơ ngồi nhìn.

Nghẹn hơi khi xuất đưa lên,
Miệng sâm, sâu trực, như đèn, như rồ.

Với trông làn khói mịt mù,
Khói đưa đi mất công phu mưa màng.

Kể cho xiết nỗi đoạn tràng,
Bèn kia gửi đám mây hàng rồi chăng!

Phồ-Uyên.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan, còn thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng hai mươi quan. Như thế tiền đâu, hẳn được ngay cái vé, rồng mình có quyền nỡ-hậu, bỏ vé trong số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó dành dụm một tí, thời hẳn như không người đâu, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được cả quyền nỡ-hậu một cái vé rồi quý có sướng lợi gì.

Vé CRÉDIT NATIONAL mỗi năm tính kỳ dự cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng đỡ tràng tiền

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ chiêm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (Pharmacie) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 13 Mars 1905, các nhà mua vé được đủ điều chắc-chắn.

Cái phương-pháp bảo-dưỡng nhi đồng

Khi đứa bé đã khôn lớn, nhưng chưa có răng để nhai thịt bò, thì phải cho nó ăn thứ gì? dùng cách thế nào cho ăn thêm...?

Phần nhiều người mẹ hay giở sữa cho con bú đến mãi tháng thứ tám và thứ mười, cứ trẻ ra khi người mẹ sớm phòng chung, hay ăn bậy, hay giờ giới, sữa nó lên thì bỏ giờ mới không đủ sữa cho con bú, lúc bấy giờ mới phải cho ăn thêm sữa bò, người mẹ tuy bấy giờ mất sữa đi, nhưng rồi sữa cũng xuống, nhưng phải xem ngày tại cảnh gì mà lên sữa thì phải sữa ngay, và phải để trẻ nhờn bú cho it lần để những hạch sữa trong vú để sinh ra sữa. Đến khi có sữa thì lại chỉ nên nuôi con toàn bằng sữa mình mà thôi, đừng tưởng nó ăn được sữa bò mà bắt thôi bú sớm. Còn như những người sữa phải đi chợ đi bán, thì mới phải sáng và tối cho con bú, còn trong khi đi vắng thì để ăn sữa thêm cũng không đến nỗi hại cho lắm.

Còn từ tháng thứ tám giở đi, người mẹ thiếu sữa thì bấy giờ mới nên nuôi và cho bú thêm, không có thì mới phải cho ăn sữa, nhưng phải coi chừng luôn luôn, phải rất cẩn thận thì mới nuôi tốt được, phải dùng cái shai có ấn định là bao nhiêu sữa thì mới được, phải dùng và sao su, nhưng dùng cái to và rộng để dễ lọn ra mà rửa. Trước khi dùng đến nó thì phải rửa cho thật sạch, rồi bỏ vào nồi đun sôi cho kỹ rồi hãy dùng. Mỗi khi dùng là phải làm như vậy. Còn như lỗ đầu và sao su, nếu để nó cũ, dùng có đã thì nó ra vệ sinh, nếu dùi ra, sữa xuống mạnh, rất hại cho cái dạ dày đứa bé. Cho ăn thêm sữa bò như thế thì phải cho ăn vừa vừa thôi, có thể cho nó bú sữa của mình được nhiều thì tốt hơn. Chứ cho ăn sữa bò nhiều thì hại hơn. Dùng được sữa bò sữa dê thì càng tốt hơn sữa cộp, nhưng nếu cho hợ, và làm khi lại phải pha thêm nước sôi vào cho loãng ra thì cho trẻ ăn mới chịu. Mua sữa thì phải chọn thứ tốt, đem về thì phải nấu cẩn thận, chứ đừng dùng lẫm như những cách người ta thường làm thì hại lắm. Nghĩa là đừng có lấy sữa, rồi đun nước sôi pha rồi cho uống ngay, phải pha sữa vào nước sôi, rồi lại đun lên thật sôi lên nữa và để sôi lâu một tí. Chứ trong sữa có nhiều vi trùng bệnh sốt rét, và bệnh lao. Giống trùng lao sống gai, nó không chết ở trong nước sôi, chỉ có đun sôi rõ lâu, đến ba bốn mươi phút mới chết. Còn như khi cho ăn thì hãy nấu hay nấu trước mấy tí, chứ đừng nấu trước quá mà sữa đi đi. Phần nhiều trẻ ăn sữa bò thêm, không chịu, hay bị táo, vậy lẽ ngày nào mà thấy nó chậm là thì phải thông ngay cho nó, hay cho uống một thìa nước đường của ông đốc-tơ Manceau (sirop du docteur Manceau). Hễ khi thấy nó đi ướt tai phải nghĩ sữa bò nó ấy, và phải lấy nước lã đun sôi mà cho uống thay vào sữa, rồi mới thấy nước sau. Gặp thế bắt phải sang thu mà cho ăn sữa bò nên phải cẩn thận lắm. Khi nào mà đứa bé đã mọc được mười hai cái răng, thường là chín mười tháng trở đi mà thấy cho ăn sữa thêm mà đứa bé cũng cứ thế không lớn thêm lên được, như vậy phải cần mới biết được chắc. Lúc bấy giờ đứa bé nào mà nuôi nâng cẩn thận thì được tăm sáu tây, thế mà cho ăn thêm sữa nó cũng cứ vậy thì bấy giờ có thể cho nó uống thêm nước súp, mỗi ngày một ít, rồi mỗi ngày một lớn thì cho ăn thêm dần, và thêm nước cháo hay thêm tí bột nếu vào súp hay vào sữa. Sau dần cho ăn đến lòng đỏ trứng, nhưng cái cho ăn là cốt (conf à la coque). Cho ăn thế thì cho, nhưng lúc nào cũng phải có sữa thì ăn mỗi thứ một ít một, rồi mới thấy khỏe.

Khi bắt thôi bú rồi, nên chọn thức ăn cho trẻ

Trước hết phải chọn thức ăn dễ tiêu, rồi sau mới đến những vị khó tiêu. Trong khi hai ba tuổi thì cho ăn các thứ thịt dễ tiêu (viande blanche) như là thịt gà gô, gà rừng, cá, và sơn cháo, bột, khoai. Còn như được hai tuổi rồi mới cho ăn được thịt bò, thịt nạc, với rau. Còn như hoa quả cấm không cho ăn. Bẩn như thịt lợn, thịt mỡ hay các thứ chim có bẩn được hay thịt khó, thịt muối với những thứ ngọt phải kiêng. Bánh ngọt chỉ cho ăn ít, đừng cho ăn đường ăn nhiều, sinh gian và những thứ ngọt ấy hay sinh ra mụn mọn rượu trong bụng rồi sinh đóc.

Bữa ăn thì phải cho đúng giờ, đừng cho ăn khuya quá, nước thì chỉ dùng nước chè hay sữa mà cho uống, đừng cho uống rượu vang hay rượu ta. Cơm ăn xong thì cho uống, còn như thỉnh thoảng có khát thì cho uống tí cho đỡ, không nên trước khi ăn mà cho uống nhiều quá. Lúc cho ăn thì bắt ngồi riêng người nhớn ra, đừng cho nó trông thấy những thức ăn khác, nghĩa là đừng để nó trông thấy người nhớn ăn mà nó đòi, và khó lắm lận, cho ăn thì độc mà không cho ăn nó với, thì rất tổn tinh thần của nó.

Đứa bé mà béo tốt, nhớn bình thường cũng là vì mình béo nuôi. Nó mọc răng cũng được bình thường, không có rông sốt gì, và không có sảy ra bệnh nào gì nữa. Tuổi nó cứ em đau trong khi mọc răng là nhân dịp trong người nó lúc bấy giờ, lận lực, nên các bệnh khác nhân đấy mà sinh ra, chứ kỳ thực đứa trẻ mình trông nom cẩn thận, đến khi nó mọc răng có dứa gì đâu. Bởi mình không trông nom nó từ trước mà lúc bấy giờ nó sảy ra.

Chân dất lúc ăn lúc chơi lúc ngủ

Cách thức cho ăn uống đã nói ở trên, nhưng cần nhất là phải giữ-gìn bộ máy tiêu hóa của nó có được điều hòa thì mới được khỏe mạnh. Muốn biết bộ máy tiêu hóa của nó tốt hay xấu, thì cần phải trông coi mồm miệng nó luôn. Lưỡi trắng, lưỡi đen hay lưỡi đỏ quá, đều là xấu. Cứ thấy nó cứa tỏ khỏe mạnh thường thường thời mồm miệng nó sạch sẽ, tươm tất, khi đi đại tiện phân tốt. Hễ lúc nào mà thấy mồm miệng nó sạch sẽ, tươm tất, khi đi đại tiện phân tốt. Hễ lúc nào mà thấy mồm miệng nó sạch sẽ, tươm tất, khi đi đại tiện phân xanh xanh thì là phải coi chừng ngay. Lúc bấy giờ bắt nghỉ sữa ngay, chỉ cho uống nước đun sôi rồi mới thấy và phải cho ăn ngay để cho những thức ăn lưu cửu trong bụng ra được mới có nhưng vị ấy nó khỏi ở lâu trong ruột mà sinh khí độc, làm hư mất trong ruột.

Trong lúc toàng đầu, đứa trẻ một ngày ít ra cũng phải đi ba bốn lượt đại-tiện. Tới một tháng đến năm tháng thì một ngày ít ra cũng hai ba lượt, rồi về sau một hai lượt mà thôi. Lúc mới đẻ đứng thấy nó đi ba bốn lượt mà lo, còn như khi quá năm tháng rồi mà thấy nó đi nhiều lượt mà lỏng thì phải coi ngay. Còn như một ngày mà nó không đi hay hai ba ngày mới đi thì là táo. vậy phải làm cho nó đi, hoặc thông bằng xà phòng, hoặc làm lấp-măng (Lavement). Cũng nên cho trẻ con uống thước lấy cho đầu, cứ mỗi tháng một kỳ để cho sạch ruột, và tống các vi trùng và giun ra. Nên cho uống bằng dầu trẩu dầu (Huile de ricin).

Khi trẻ còn bé, còn bú thì phải lấy thêm rếp nước lau mồm, có lợi để cho nó bớt sinh tọa; lớn lên đây nó xỉa miệng đánh răng, cạo lưỡi, lúc răng sắp thay hay đang thay thì phải đem đi cho thầy thuốc xem phòng khi răng đứa trẻ khó mọc, còn như đứa trẻ khỏe mạnh, nuôi phải phép lại răng nó mọc không đau đớn gì.

Phải bắt trẻ ngủ cho sớm, đừng bắt nó thức khuya, nếu thấy nó trấu trọc, ngủ không yên thì phải xem xem nó làm sao? Có khi nó ngủ không được là tại lấy bụng hay ngạt mũi, hay đói. Đừng có thấy nó không ngủ được mà cho uống thuốc làm cho dễ ngủ thì nguy lắm. đứa trẻ nào uống chỉ biết thế đặng mũi. nếu khi nó ngủ mà thấy nó thở đặng mồm lại thấy khò khè, thì phải xem trong mũi nó có gì, vì phần nhiều là trong mũi có mụn sung lên làm nghẹt, lúc thức mà lúc nó bú nó khóc thì tại là nghẹt mũi, không bú được, vậy phải chữa ngay, đừng để nó thở đặng mồm mãi sinh ra khó ở, thành ho.

Giường chiếu của trẻ thì phải kê vào chỗ nào thoáng khí, có thể lúc nào không ngủ, mở cửa ánh sáng chiếu vào được khắp cả, thì mới biết đường mà quét cho sạch sẽ và những nơi mà ánh sáng vào được thì vi trùng cũng bớt đi. Quần chiếu thì dùng những thứ dễ tiền, thay đổi được, trong cái đệm không nên nhồi lông, nhồi chiên vì các thứ lông nặng quá, trẻ ngủ hay ra mồ hôi, rồi thoáng gió mà bắt lạnh. Những đệm chiếu ấy, khi bẩn thỉu hay mốc ẩt thì đem phơi nắng đừng ngày. Lúc đặt trẻ ngủ thì phải bỏ màn để cho ruồi muỗi, và cho gió lào, ngăn bớt ánh nóng đi bên cho nó, phải để chai lấy ra xe, đừng lấp vào người. Lúc đưa ngủ thì đu so sẽ, đừng có đu mạnh nó, vì đu mạnh thì làm cho đứa trẻ khó tiêu, nôn mửa, với lại trẻ con bé, đu còn non, hễ đu dậy nó quá thì sau lại cho ăn nào cần nó. Lúc nó ngủ rồi thì đã yên lặng cho nó ngủ cho dậy giấc, đừng làm cho nó đặt mình.

Trẻ đã cho ngủ dậy giấc, mà cũng không nên để ngủ quá giấc, thì lúc nó dậy không hay quấy...

Lúc nó dậy thì phải tìm cách làm cho nó nói cười, rồi sau mới dần dần bắt nó cái nọ cái kia, thì đứa trẻ trong tâm trí lúc nào cũng vui cũng thông minh. Đừng có làm nó dậy mà sữa vào bắt nó bắt cái nọ lại cái kia, nâng là vội rửa mặt vội cho uống thuốc, vội cho tắc con lại gần trên ghẹo. Lúc đứa trẻ dậy rồi, mà để thấy nó chơi, hay trong khi nó đã hăng lắng không quấy thì lúc bấy giờ mới kiếm cách bắt nó rửa mặt, bắt nó thay quần thay áo, hay là tắm rửa gì thì hãy hay.

Trẻ cũng phải để nó chơi bời đất cát, nhưng phải trông nom sạch sẽ, tắm rửa sạch sẽ. Cai khi mới đẻ ra tai cứ sáng đun nước lấy độ nóng già tay mà tắm cho nó (vào khoảng 37 độ rưỡi), tắm thật nhanh độ năm phút đồng hồ là cùng. Nếu thấy nó không chịu nổi tắm buổi sáng, thì phải tắm buổi chiều cho nó, trong khi tắm: dùng xà phòng sơ khắp cả người; rồi lấy khăn, mềm mà bị, nấu nó có những da say hay cái trán, thì dùng ít dầu hạnh đào (huile d'amandes douces) mà xoa thì nó khẩn đi. Tắm xong phải lấy khăn thật mềm thật khô mà đánh người cho nó lim lèn; rồi ở ngay cho nó. Trẻ nhớn, khi tắm xong thì phải cho nó chạy chơi chứ đừng cho ngồi chỉ trừ ra đứa trẻ nào bắt rét, phải tắm rồi thì mới cho nó ngồi cho nó được yên. Còn như trẻ nhỏ. mỗi khi tắm hay rửa xong phải lau khô rồi đừng phấn xoa cho nó, nhất là ở bẹn, ở nách, ở cổ. Quần áo phải rộng, đừng dùng khuy cài sợ đau người nó. Lúc ngủ dậy phải khéo nắn chân tay cho nó.

(Còn nữa) Tương.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đồ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine

rất tốt, và đèn Marchal *rất sáng.*

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

BOULEVARD TÔNG-ĐỐC PHƯƠNG, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:

1° — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cần nhằm khi độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° — Trẹo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng mo lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° — Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, trúc thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi thoa phía trong môi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° — Ho hen khò khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° — Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° — Con nít bị kinh phong mẫu là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong ruột có phong ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° — Đi tàu đi dạy sóng mà mửa bỏ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên vô sự.

8° — Hoặc bị dầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hèn mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ giết chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu xuống cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là..... 0$25 | 12 ve là..... 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ năm 8 Juillet
TRẬN CƯỜI THỨ BA
ĐẠI HÀI-KỊCH

Bản-viện xin diễn lại tích hát cải-lương này, là chiếu ý khán-quan cho được thỏa lòng hâm-mộ, nhời trò dọng hát, câu văn điệu ca, thực đáng về tự-nhiên, vui từ đầu đến cuối.

Trận cười như pháo nổ dan.
Tượng sành bụt đá độ gan nhịn cười.

Tối thứ sáu 9 Juillet
TRA KIỆN CÀNH CÂY

Tiếng thơm trời Việt nước Ngô,
Trạng-nguyên 8 tuổi thế Ngô song tài,
Cúc-hoa tuy phận nữ-hài,
Hiếu tình gìn-giữ chẳng sai tấm-lòng.

Buồn cười nhất là lúc tử kiện và chỗ đưa giấu.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30 3

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
nổ bằng bào-chế để nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp
99, Rue Paul-Bert, Hanoi

Furan ÍT KHI CÓ! ÍT KHI CÓ! Perveuche

MỚI BÁN CHIẾU-HÀNG

từ ngày 6 Juillet đến ngày 6 Août mà thôi

Xe-đạp đáng giá 52$ lại chỉ bán có 32$ mà thôi

Vì muốn cho ai ai cũng đều biết những thứ xe « FURAN » và « PERVENCHE » là thứ xe vừa tốt đẹp, vừa rẻ tiền, nên có bán chiếu-hàng từ ngày 6 Juillet cho đến ngày 6 Août mà thôi:

Xe-đạp « FURAN » hay « PERVENCHE »	không có đồ phụ-tùng. . . .	Bán buôn:	26$00,	bán lẻ:	28$50
» » »	một máy hãm, có đồ phụ-tùng.	»	28.00,	»	31.00
» » »	hai máy hãm, có đồ phụ-tùng.	»	29.00,	»	32.00
» » »	một máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn. . .	»	30.00,	»	33.00
» » »	hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, một carter và một đèn. . .	»	31.00,	»	34.00

Gởi đi khắp Đông-dương rất cẩn-thận.
Nhân dịp tốt này, các qui-khách nên mau mau mà mua.
Có bán các đồ phụ-tùng về xe-đạp và xe-nhà, giá rất hạ.
Các thứ xe-đạp chỉ có ít thôi, qui-khách nên gởi ngay giấy mua cho M. DEBIOLLE là đại-biểu độc-quyền ở Đông-dương này, số 57 và 59, đường Quan-thánh, Hanoi. Giấy nói số 520
3057

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 7 Juillet 1926
KHÔNG CẦU MÀ GẶP
Tối thứ năm 8 Juillet 1926
SONG Á ĐỒNG VINH
Tối thứ sáu 9 Juillet 1926
ÔNG THIỆN ÔNG ÁC
« Sự tích hai ông Hộ-Pháp ở nhân »
Tối thứ bảy 10 Juillet 1926
LÀM PHÚC ĐƯỢC PHÚC
Tối chủ-nhật 11 Juillet 1926
LÀM PHÚC PHẢI TỘI
3006

AI CÓ AUTO XIN NHỚ:

Hiệu THỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán: các kiểu kính (Pare-brise d'auto), còi điện, còi tay, ruột ga, bông gạo, cỏ Algérie để làm đệm auto, chai đựng nước nóng và nước đá để đi đường.
Xin viết thư lấy giá. 5.955

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ rượu về những khoản lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người hán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Hễ vậy giá hàn lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở dưng khỏi lầm tờ giả mạo.

Cải-lương Hí-viện

Sắp-phơ với thanh-âu. — Lê-văn-Da làm sắp phơ bị Nguyễn-thị-Tý, ở thanh lâu phố Cầu-gỗ thưa ăn cắp một đôi hoa tai và đánh mình thì đã bị bắt để xét hỏi.

Mất trộm. — Một người đội Tây ở đạo binh thuộc địa thứ nhất bị mất trộm một cái tẩu thuốc lá, một cái bật máy đáng giá tất cả 425 quan và một cái ví đựng 70 đồng cùng giấy má.

Bỏ nhà đi đâu. — Nguyễn-thị-Nhi 30 tuổi thợ kim hoàn ở phố hàng Bạc số 85 trình rằng có một người con gái nuôi tên là Bùi-thị-Thao 17 tuổi bỏ nhà đi từ hôm mồng 3 tây.

M. Nguyễn-đình-Dục, thư ký ở sở Công-chính cũng khai con tên là Nguyễn-đình-Liên lên 14, bỏ nhà từ hôm 30 Juin đi đâu mất.

Tin sau cùng

Tòa nội các tại nghị-viện

Ông Caillaux bắt đầu trần thuyết cải chương-trình tài-chánh ở nghị-viện vào hồi 15 giờ 30 phút, nghị-viện đến đông đủ, chỗ người ngoài đến xem cũng đầy người ngồi.

Quan quyền thống-đốc Le Fol đi kinh-lý các hạt

Quan quyền thống-đốc Le Fol đi kinh-lý các hạt ở miền Tây đã trở về sáng hôm qua. Ngày hôm nay ngài đã đi Đa-lạt, vì quan Toàn-quyền có triệu ngài đi đó đấy.

Indopacifi, 6 juillet

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mất cắp 2.200 đồng bạc. — Vừa rồi, nhà in Hing-ky bị mất cắp 2 200 bạc. Bạc để trong tủ sắt, mà bỏng dưng mất, thì lạ thật. Chủ nhà có ý ngờ cho một người làm công lấy, song ngặt vì mất cắp đã lâu rồi mới trình, nên cũng khó tra ra lắm.

Đám xóc-đĩa bị bắt. — Cái đám bọc bị bắt đã đăng báo bữa trước tối nay được tin đình xác là đám xóc-đĩa ở Lạc-viên thuộc về hộ lục, chứ không phải ở Gia-viên. Hôm ấy có 14 nam con bạc và một nữ con bạc đang tụ họp sắp đôi sắp bà, thì linh mật-thám lại vây bắt, hiện những tang vật và tên gà thổ, tên xóc cái, cùng tên gác cửa đã bắt giải cả vào tòa án, chứng đến thứ năm này thì xử.

Nghe nói đám xóc-đĩa này thành-lập đã hơn một tháng nay, mỗi đêm ăn thua to lắm, lên này sở dĩ phải bắt là vì cái lợi hồ-trâu chia nhau không đều, nên mới sổ hết trong cuộc đi báo!

Thuốc phiện lậu. — Một người Hoa-kiều tên là Uag-hô-Nhi, 28 tuổi có nghề nghiệp, nhà số 19 phố Saigon bị bắt được đang canh thuốc phiện lậu nên phải tống giam ngay để tây sở Thương-chính định liệu.

Khai-sinh giả mạo. — M. Trần-văn-Kiêm 23 tuổi làm thư-ký nhà ở Hàng-kênh, bị tòa án Trùng-trị Haiphong phạt giam sáu ngày và tội khai-sinh giả-mạo, thì nay sở mật-thám đã cho bắt để sở cần cứu và giải đệ tòa án.

NAM-ĐỊNH

Một đám trộm to. — Đêm 30 juin rạng 1er juillet vừa rồi, quân trộm trèo tường, mở cửa gác, vào nhà số 246 phố Maréchal Foch, là nhà thầu khoán Lương-thị-Tam, vợ người bang trưởng Quảng-đông Wông-bang. Chúng lấy mất hết cái xuyến vàng giá đáng 1.0 đồng, 600 hạt vàng giá đáng 150 đồng, 170 đồng bạc giấy một đồng, 6 đồng bạc tiền kẽm, 600 bao diêm, và các quần áo đồ đạc nhiều lắm, tổng cộng mất tới ngót năm trăm bạc cả thảy. Còn cái đĩnh và hai cây nến đồng, ý chừng nặng quá mang không tiện hay sao, nên chúng đã xếp cả vào tháng, rồi lại mang bỏ ở nhà trong, chứ không lấy.

Nhà mất trộm đã đi trình cảm, hiện nay còn đương đò-xét cho ra cái trộm này.

AN-CỐC (Hà đông)

Cướp. — Hồi quá nửa đêm hôm 2 juillet có một bọn cướp hơn 10 đứa rất ráo phá tường vào nhà Phạm-thị-Tía là người đàn bà góa, ở về phía đầu làng, khi chúng vào đến sân, thì chúng rong lên đốt đuốc, rồi phá cửa vào bắt thị ấy đánh đập đủ khảo của. Thị ấy bị thương rất nặng, vì chúng trèm tả lửa vào người và cắt cả lỗ tai để lấy khuyên. Kẻ thấy biết bỏ hoàn lên đốt thêm người làng ra ứng cứu, song bọn cướp liền lội qua sông lấu thoát sang bên kia là địa phận làng Hạ dục, thành ra người làng không thể đuổi theo được nữa.

Việc cướp này, khổ chủ bị thiệt hại mất ngót 200$00 và số nhận được mất mấy đứa ở làng Hạ-dục, lập tức làm đơn trình quan, thì những tên ấy đã bị bắt để giam xét. Mong rằng bọn hộp thuốc phiện lậu, cần nặng 400 grammes.

Hỏi thì người ấy nói rằng vì nghiện ngập, nhân đi chợ, thấy một người đàn bà bán rẻ cho 4 hộp thuốc ấy có 7$30, nên mua về để hút, chứ không phải có buôn bán gì cả.

Vậy sở thuốc phiện ấy đã tịch biên giao cho sở thương-chính và người mua thuốc phiện ấy đã bị bắt giam xét.

NINH-GIANG

Thuyền đâm. — Hồi 6 giờ sáng hôm 6 juillet vừa rồi đương lúc nước sông lên to và chảy mạnh thì tự-nhiên có một chiếc thuyền gỗ chở than đậu bên kia sông trôi sang, vì người trong thuyền ít, không thể kìm lại được, nên thuyền đâm sầm vào cả cầu tàu, đến nỗi bị thủng, rồi thì là thuyền chìm đấy, rồi trôi biệt đi, mỗi nơi một mảnh gỗ. Lái người cũng ấy, những người trong thuyền phải thảo lấy thân và chỉ chạy được ít quần áo thôi. Cầu đấy có mấy chiếc thuyền nhỏ hễ sửa theo sau để vớt các vật liệu nổi lên, song cũng là vô ích, không sao chống cự lại được với sức mạnh của nước chảy xiết. Ấy có trong mấy phút mà dòng nước vô tình đã làm tan tành sự-nghiệp một nhà lái thuyền kia! Đáng tội nghiệp thay! Thiệt hại vào chừng hơn một nghìn bạc, may không việc gì đến người cả. Sự rủi ro này chẳng cũng bởi tại làm ăn bất cẩn mà ra.

T. lại cáo

THÁI NGUYÊN

Bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Trong danh sách các thí sinh trúng tuyển kỳ thi bằng Sơ-học Pháp-Việt tại hội đồng Thái-nguyên, có tên cậu Đặng-phúc Thông, vậy nay cải-chính lại cho đúng.

誌雜南安

An-Nam tạp chí

REVUE DE L'ANNAM
Direction, Rédaction, Administration
50, Route Mandarin
Hanoi (Phố hàng Lọng gần sare) Tel. n° 536
Chủ-nhân
TÂN-ĐÀ, NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

Tôn-chỉ của Bản-chí là: đôn tự luân-thường, phù thực phong-hóa, mong cho đại đa số quốc-dân có tư-cách. Ngoài ra thời các việc thực nghiệp, thường-thức, văn-học, triết học, cùng là những thời sự trong ngoài, xin dâp-đỗi trực kỳ có công hiến Độc-giả.

Mỗi tháng ra hai kỳ, sẽ bắt đầu từ tháng Juillet tới đây. Giá tạp-chí mỗi số 0$20; nửa năm 2$20; cả năm 4$00.

Ai muốn đăng quảng-cáo, xin viết thư về hỏi. Bản quán sẽ đưa giá. 5.714

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại nhớ cho, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3023

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00
XE-ĐẠP ALCYON:	
Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». . .	40.00

3035

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh xuyễn, bệnh ho thì nên mách người ta dùng thuốc « REMEDE d'ARTEMISIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc viên chính hiệu, thuốc từng là có hai công như đúng điều cam mà hết vậy.

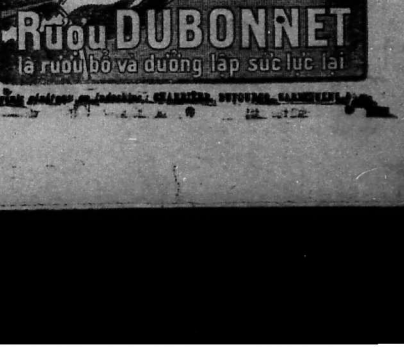
Thuốc này đã từng được thưởng nhiều bằng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng ngàn người thất bệnh.

Mỗi hộp trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh tam-khí mà đốt, rồi hít cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Có thứ mà xem, sẽ thấy kiểu-chiếu là thường. Hỏi thuốc quán Absyntale Exibard (CIGARETTES d'ARTESINIE EXIBARD) cũng kiểu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quảng-cáo này có in hình thuốc và in đầu-hiệu rõ này mới là thực hiệu!



Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi



Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu vi giang-mai » dù lâu hay mới, dù cũng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu : Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bệnh tinh đã có tiếng không nghẹy nào là không tiếp được giấy người khen vì mình tạ ơ nào nợi gửi lại.

Ở Hà-nội cô gửi hiệu Kim đức giang, 23, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán đó. 3032

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

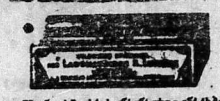
Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi 3008



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3059

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua ngay thuốc hiệu POMMADE HUYÊN, dùng rất hợp tạ thì mà chắc khỏi hẳn. Ở Paris bán tại các HIỆU, 27, Rue de Bourgogne, 27 Ở Hanoi : nhà thuốc LAFFON & LAGARDE.

RƯỢU BẠT-HÀ GET PIPPERMINT GET

rượu này uống để mất mồ và mất khan tiếng.

P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 76, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

1025

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ủy lao-động quá mà sup-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, rất thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế có Bảo-kỳ đều có bán. 3010



Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tại KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Buồm, Hanoi

3033

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ các nhãn, hàng nâu nhãn lồng, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như thc, nuộn, Hanh, lạc, bông, gạo, sơn sản, cả hàng Saigon như Hanh, tôm, sản sản.

Hay một cô dạ các nhời, lông thâm, mạng đen cả nỗi mặn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng cân, chứ không bán lẻ cả không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng sản nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở phần nào đến bản-hiệu mua, cứ 5 ou thì gửi cho rẻ, bản-hiệu xin gửi cước rước hoàn-toàn.

Cần-bạch

YU-WO-TSEONG

3015

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ BỆNH THUỐC MIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Docteur J. GUILLIÉ



Tự tên mình nên nay thuốc ELIXIR đó chế đúng của quan Docteur J. GUILLIÉ Sản thần kinh, lòng chống bịnh HAY PHỤC, đau trong TỲ VỊ, các nơi, THẦY TIM, ĐAU GAN, ĐAU BỤNG, BIẾT VỢ ĐÁ, hoặc CHỐC ĐƯỢC, BỊNH LUỘT, BỊNH HO ĐÀI, BỊNH CẢM, ĐAU CHỐC NGOÀI DA và bịnh nổ TRONG LÀI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiện và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi HÀN hay là MẤT phải rất nhiều

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiện và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi HÀN hay là MẤT phải rất nhiều

Bán tại các hiệu thuốc tây và nhà hàng có đại lý tại Hanoi.

Cần có một thứ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu riêng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux mới được hoàn-toàn.

Giám-đốc nhà thuốc tây Docteur J. Guillié

Chính-chủ bổ thuốc đều là chất : THẢO, CÂY, FRUIT, mọc trong hòn chất ở nước, không CHUYỂN VÀ CHẤT HÓA HỌC ở trong có.

Ở TRONG CÁC NƯỚC PHÁP ĐỀU CÓ BÁN

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp thường sốt hè, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

1$60 một ống sáu cachets 3031

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

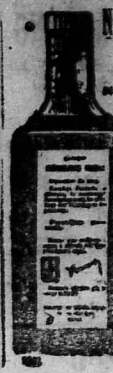
Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3005



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong huyết xấu. Trị bệnh mẩn, khi huyết suy yếu, thần thì mỏi mệt gầy còm, hay sinh huyết sinh ra rào phất, làm cho hay ho nổi.

Ấy là :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MẪU BỔ $640

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre : **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai : **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — Thuốc hạt. Một chai : **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai : **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3008

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ **NHẤT**, QUYỂN THỨ **NHÌ**, QUYỂN THỨ **BA** VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ **NĂM** VÀ THỨ **SÁU**

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : **Victor Hugo**

Dịch giả : **Nguyễn-văn Vĩnh**

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . . 0$50
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.85
— 5-6, — 0.45
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— *cả 4 quyển gói làm một.* 0.40

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhất một.
— năm — sáu —

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường **Không sót**
Để lâu không hỏng **Rẻ tiền**

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3029

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

NHÂN DỊP HỘI KỶ-NIỆM DÂN-QUỐC

Có bán các thứ rượu Mousseux và Champagnes

Vin mousseux « Vve AMIOT » carte rose.	*Nửa chai :*	9 fr. 00
	Một chai :	15 fr. 50
Vin mousseux « ASTI BECCARO » grand vin.	*Nửa chai :*	9 fr. 50
	Một chai :	15 fr. 50
Vin mousseux « CRISTAL VOUVRAY » carte bleue.	*Nửa chai :*	9 fr. 50
	Một chai :	16 fr. 50
Champagne « MERCIER » carte d'or. . .	*Nửa chai :*	13 fr. 00
	Một chai :	23 fr. 00
Champagne « LÉON CHANDON » demi sec.	*Nửa chai :*	13 fr. 00
	Một chai :	25 fr. 00
Champagne « POMMERY GRENO » crémant 1/2 sec.	*Một chai :*	30 fr. 00
Champagne « MOET & CHANDON » White Sior.	*Một chai :*	40 fr. 00

Biscuit Champagne marque L.U. . . Một hộp : 13 fr. 00
Biscuit Petit Beurre marque L.U. . Một hộp : 15 fr. 00

3005

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo già đi,

là bởi các chất

dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON





CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm-mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA :

MARINA (Giấy đỏ).
DIAMANT (Giấy trắng).

Thơm-ngị thơm ngon. — Không rào phổi.

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn